

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ:
BÉ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ?**

(Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 30/03 đến ngày 24/4/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
Chủ đề	Phương tiện GT đường bộ	Phương tiện GT đường thủy	Phương tiện GT đường hàng không	Phương tiện GT đường sắt		
Đón trẻ, Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện với cô hôm nay ai đưa con đi học và đi bằng phương tiện gì? - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, trẻ biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ tham gia chơi các khu vực chơi: hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng,..... cho trẻ chơi theo ý thích. 					
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> * Tập theo lời ca bài “ Cô dạy cho bé học bài học giao thông”. - ĐT1: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay đưa thẳng ra phía trước rồi hạ xuống: “Cô dạy bé bài học giao thông” - ĐT2: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay đưa lên cao rồi cúi người chạm mũi các ngón tay xuống mũi các ngón chân : “Lời dạy của cô bao yêu mến ngọt ngào ” - ĐT3: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay chống hông lần lượt đưa chân về phía trước rồi thu chân về: “Khi lưu thông trên đường luôn đi lề bên phải ” - ĐT4 : Trẻ đứng chụm chân 2 tay chống hông bật tại chỗ : “Bé luôn nhớ đừng quên để giao thông an toàn” 					
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết: Xe đạp, xe máy -Trò chơi: Cái gì biến mất 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết: Thuyền buồm, tàu thủy 	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết: Máy bay 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết: Đèn xanh –đèn đỏ 	
	Thứ 3 PTTC	<ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Ném bóng bằng một tay lên phía trước được khoảng 1,2m 	<ul style="list-style-type: none"> -VĐCB: Bò chui qua cổng 	<ul style="list-style-type: none"> -VĐCB: Đi bước qua vật cản 	<ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Ném bóng bằng một tay lên phía trước được khoảng 1,2m 	
	Thứ 4 PTNT	<ul style="list-style-type: none"> -HDVĐV: Xếp ô tô 	<ul style="list-style-type: none"> -HDVĐV: Tô màu thuyền buồm 	<ul style="list-style-type: none"> -HDVĐV: Tô màu máy bay 	<ul style="list-style-type: none"> -HDVĐV: Xếp tàu hỏa 	
	Thứ 5 PTNN	<ul style="list-style-type: none"> -LQVH: Kể chuyện 	<ul style="list-style-type: none"> -LQVH: 	<ul style="list-style-type: none"> -LQVH: 	<ul style="list-style-type: none"> -LQVH: Thơ “Con tàu” 	

		“Câu chuyện về chú xe ủi”	Kể chuyện “Tàu thủy tí hon”	Kể chuyện “Chuyến du lịch của gà trống choai”		
	Thứ 6 PTTC KNXH &TM	- Nghe hát: Đi xe đạp - TCÂN: Tai ai tinh	- Nghe hát: Em đi chơi thuyền -TCÂN: Đoán tên bạn hát	- Nghe hát “Anh phi công ơi” -TCÂN: Ô cửa bí mật	-Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	-NBTN: Xe máy, xe đạp tại thư viện	-NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm tại thư viện	- NBTN: Máy bay, khinh khí cầu tại thư viện	- NBTN: Tàu hỏa tại thư viện	
	Thứ 3	- QS: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hột hạt	- Xem tranh về các phương tiện giao thông	- Nhật lá rụng trên sân trường -TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	
	Thứ 4	- Nhật lá rụng trên sân trường - TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- VĐTN một số bài hát về phương tiện giao thông đường thủy	-KPKH: Trò chuyện về một số đặc điểm, công dụng của máy bay	- Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề.	
	Thứ 5	- KPKH: Trò chuyện về 1 số PTGT đường bộ: Xe đạp, xe máy, xích lô, ô tô	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	-Dạo chơi: Hít thở không khí trong lành -TCVD: Lộn cầu vòng -TCTD: Chơi với sợi dây	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	
	Thứ 6	- Chơi với đồ chơi	- Quan sát: Bầu trời - TCVD: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường	-Quan sát: Thời tiết trong ngày -TCVD: Kéo co. -TCTD: Chơi với bể cát và nước	- QS: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hột hạt thân	
		Thứ 3		- Kỹ năng: Dạy trẻ biết		

HD thay thế HD góc			cách cài khóa mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện			
Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt - Góc HDVĐV: Xếp gara ô tô - Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường bộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt - Góc HDVĐV: Xếp gara ô tô - Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường thủy 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt - Góc HDVĐV: Xếp gara ô tô - Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường hàng không - Góc NT: Dán máy bay 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt - Góc HDVĐV: Xếp gara ô tô - Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường sắt - Góc nghệ thuật: Dán tàu hỏa - Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc cây 		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn: Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Cơm, cháo, canh... - Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,... <p>*Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	-Trò chơi: Chim và ô tô	- Dán đèn giao thông	- Trò chơi: Vượt chướng ngại vật	Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	
	Thứ 3	-Xem tranh một số PTGT đường bộ -Trò chơi: Ô tô về bến	-GDTCXH: Kỹ năng ngồi xe an toàn	-Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ	-GDTCXH: Kỹ năng ngồi xe an toàn	
	Thứ 4	-Hát, VĐ bài hát: Em tập lái ô tô	-Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	- Trẻ hát các bài hát trong chủ đề.	-Dạy trẻ biết tự lấy cốc, cầm cốc uống nước đúng cách	
	Thứ 5	-Kỹ năng: Dạy trẻ biết cách cài khóa mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện	- Ngồi thiền	-Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép	-Tập rửa tay, lau tay. -TCVĐ: Đi cầu đi quán	

	Thứ 6	- Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	
--	-------	---	--	---	--	--

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

TUẦN 1:

Chủ đề nhánh: Phương tiện giao thông đường bộ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/03 đến ngày 03/4/2026)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT20*. Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc.
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT25*. Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe “Không được lấy!” “Không được sờ”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT35*. Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ khi được người lớn nhắc nhở.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy

- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném về phía trước
- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung truyện “ Câu chuyện về chú xe ủi”
- Trẻ biết được tên BH, biết hát cùng cô bài hát “Đi xe đạp”, biết chơi trò chơi: Tai ai tinh.
- Trẻ nói được tên hoạt động “Xếp ô tô”. Trẻ biết tên một số PTGT đường bộ. Biết cách xếp các hình khối thành ô tô

b. Kỹ năng

- Rèn luyện sự khéo léo của tay, phát triển cơ tay và khả năng phối hợp vận động
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Các hình ảnh ngôi nhà
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt
- Góc HDVDV: Xếp gara ô tô
- Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường bộ

- Góc nghệ thuật: Dán bánh xe ô tô
- Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ, trò chơi nấu ăn, chăm sóc cây
- Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “Cái gì đây ?” “Làm gì ?” “Thế nào ?”
- Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy, hoặc cất đúng 1 số đồ dùng theo yêu cầu
- Trẻ thích xếp hình xếp hình gara ô tô, nấu ăn và xem tranh, chăm sóc cây xanh.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- khu vực nấu ăn, xây dựng, bàn ánh sáng điệu kỳ
- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi nấu ăn; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; một số loại tranh về các loại phương các loại phương tiện giao thông đường bộ; các loại ô tô; một số đồ dùng để xếp gara.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang nấu món gì? Âm dùng để làm gì?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp gara như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Con xếp ô tô như thế nào?
 - + Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì đây? Đây là các loại phương tiện giao thông đường gì?
 - + Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tưới nước cho cây có tác dụng gì?,...
- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 30 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Xe đạp, xe máy**
- **Trò chơi: Cái gì biến mất**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Hình ảnh xe đạp, xe máy, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Đi xe đạp. + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về xe gì? => Bài hát nói về xe đạp và bé. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Xe đạp, xe máy.</p> <p>* Xe đạp:</p> <p>- Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Xe đạp” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh gì đây? - À đúng rồi đây là xe đạp đấy. - Cô nói từ “Xe đạp” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Xe đạp” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Xe đạp có phần gì? + Xe đạp có màu gì? => Đây là xe đạp, có tay lái, yên xe, bánh xe, khi ngồi trên xe đạp các con phải ngồi ngay ngắn. Xe đạp đi được thì phải đạp.</p> <p>* Xe máy:</p> <p>- Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh xe máy và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ cái gì đây? - Cô nói từ “Xe máy” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Xe máy” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Xe máy có màu gì? + Xe máy có phần nào? => Đây là xe máy màu xanh có tay lái, yên xe và bánh xe, xe máy chạy bằng xăng.</p>	<p>Trẻ đọc Đi xe đạp Xe đạp Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Xe đạp</p> <p>Trẻ nghe Trẻ nói</p> <p>Tay lái, yên, bánh xe Màu đỏ Cầu thẳng</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Xe máy Lắng nghe Trẻ nói</p> <p>Màu xanh Tay lái, yên, bánh</p>

<p>+ Cô vừa dạy các con bài học gì? * Trò chơi: Cái gì biến mất. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Xe đạp, xe máy Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Cái gì biến mất Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Hoạt động dạy chơi ngoài trời

-Hoạt động: Nhận biết tập nói “Xe máy, xe đạp” tại thư viện

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên xe máy, xe đạp.
- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản của xe như bánh xe, tay lái, yên xe.
- Trẻ biết xe máy và xe đạp là phương tiện giao thông dùng để đi lại.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý và ghi nhớ cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ và khả năng diễn đạt cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ biết giữ gìn sách và đồ dùng trong thư viện.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc mô hình xe máy, xe đạp.
- Một số sách tranh về phương tiện giao thông.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát – trò chuyện - Cô cho trẻ hát một bài hát về phương tiện giao thông. -Cô trò chuyện với trẻ về các loại xe trẻ nhìn thấy khi đi trên đường.</p> <p>2. Hoạt động 2: Cô cho trẻ quan sát xe máy -Cô hỏi trẻ: +Đây là xe gì? +Xe máy có gì? -Cô khái quát: Đây là xe máy. Xe máy có bánh xe, tay lái và yên xe. -Cô cho trẻ quan sát xe đạp.</p>	<p>-Trẻ hát - Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe</p>

<p>-Cô hỏi trẻ: +Đây là xe gì? +Xe đạp đi bằng gì? -Cô khái quát: Đây là xe đạp. Xe đạp có bánh xe, tay lái và bàn đạp. -Cô cho trẻ nhắc lại tên xe máy, xe đạp. *Trò chơi củng cố - Trò chơi: Chọn đúng xe Cô nói tên phương tiện, trẻ chỉ đúng vào tranh xe máy hoặc xe đạp. 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô nhận xét, khen trẻ. -Cho trẻ xem thêm sách tranh về phương tiện giao thông trong thư viện.</p>	<p>-Trẻ trả lời -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi -Trẻ xem sách tranh</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi “Chim và ô tô”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi và hiểu cách chơi đơn giản.
- Rèn phản xạ nhanh, khả năng chạy và tránh bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi, chơi đoàn kết với bạn..

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Một khoảng sân làm “đường ô tô”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú -Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và trò chuyện cùng trẻ. -Cô hỏi trẻ các con đã nhìn thấy ô tô chạy trên đường chưa. + Ô tô chạy như thế nào? + Chim thì bay và nhảy ra sao? Hôm nay cô và các con sẽ cùng chơi trò chơi “Chim và ô tô”</p> <p>2.Hoạt động 2.Nội dung -Cô hướng dẫn cách chơi: Cô nói khi các con làm những chú chim thì đi lại nhẹ nhàng, nhảy và vẫy tay như chim đang bay. Khi cô nói “ô tô đến”, bạn làm ô tô sẽ chạy ra đường kêu bim bim. Các chú chim phải nhanh chóng chạy về hai bên lề đường để tránh ô tô. Bạn nào chạy chậm sẽ đổi vai làm ô tô. -Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô cho một trẻ làm ô tô, các trẻ còn lại làm chim.</p>	<p>- Trẻ hát - Trẻ lắng nghe -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe -Trẻ chơi</p>

<p>+ Trẻ vừa đi vừa làm động tác chim bay. + Khi nghe hiệu lệnh “ô tô đến”, trẻ nhanh chóng chạy tránh sang hai bên. -Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần và đổi vai cho nhiều trẻ được làm ô tô. 3.Hoạt động 3.Kết thúc Cô nhận xét tinh thần chơi của trẻ, khen những bạn chơi nhanh nhẹn. Nhắc trẻ khi chơi phải cẩn thận, không xô đẩy bạn.</p>	<p>-Trẻ thực hiện -Trẻ cất dọn đồ dùng</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 31 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VDCB: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m)

- TC: Bạn nào nhanh

1. Mục đích- yêu cầu

a.Kiến thức

-Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném về phía trước

b.Kỹ năng

-Rèn luyện sự khéo léo của tay, phát triển cơ tay và khả năng phối hợp vận động

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn khi thực hiện

2. Chuẩn bị

-Bóng nhỏ đủ cho trẻ

-Vạch chuẩn hoặc điểm mốc cách trẻ khoảng 1,2m

-Sân tập sạch sẽ, an toàn

3.Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định –gây hứng thú -Cô trò chuyện với trẻ về PTGT -Kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung a. Khởi động</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ khởi động</p>

<p>- Cô và trẻ cùng hát bài “Em tập lái ô tô” và đi ra ngoài sân. Vừa hát vừa đi thành vòng tròn với các kiểu đi. -> chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>b Trọng động</p> <p>*Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Cho cả lớp tập các ĐT trên nền nhạc “Đi xe đạp”</p> <p>- Cơ tay – bả vai: 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (3 lần 4 nhịp)</p> <p>- Cơ bụng – cơ lưng: Nghiêng người sang 2 bên phải, trái(2 lần 4 nhịp)</p> <p>- Chân: Ngồi xuống, đứng lên(2 lần 4 nhịp)</p> <p>*VĐCB: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m)</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m)</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.</p> <p>* Cô tập mẫu:</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác.</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác:</p> <p>- TTCB: Cô đứng trước vạch, cầm bóng bằng một tay, đưa tay ra sau rồi ném mạnh về phía trước xong cô đi về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ</p> <p>* Trẻ tập:</p> <p>- Cả lớp tập: 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p> <p>- Trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần)</p> <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <p>- Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần.</p> <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>c. Trò chơi: Bạn nào nhanh</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào nhanh</p> <p>- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.</p> <p>- Cô động viên trẻ, khen trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>* Hồi tĩnh: Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ QS và lắng nghe</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ thi đua</p> <p>-Trẻ lên tập lại</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện.</p>
---	--

3. Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét-tuyên dương trẻ	
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điem danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	- Trẻ thực hiện
--	-----------------

III. Hoạt động chiều

-Xem tranh một số PTGT đường bộ

-Trò chơi: Ô tô về bến

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số phương tiện giao thông đường bộ như ô tô, xe máy, xe đạp.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chơi đoàn kết với bạn.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh một số phương tiện giao thông đường bộ.
- Một số vòng tròn làm bên xe.
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện giao thông mà trẻ nhìn thấy khi đi trên đường. <p>Cô giới thiệu hoạt động xem tranh phương tiện giao thông.</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Xem tranh phương tiện giao thông đường bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ quan sát tranh ô tô, xe máy, xe đạp. -Cô hỏi trẻ đây là xe gì, xe dùng để làm gì. -Cô cho trẻ nhắc lại tên các phương tiện. -Cô khái quát lại và giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải đi cùng người lớn. <p>* Trò chơi “Ô tô về bến”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên trò chơi. -Cô hướng dẫn cách chơi: Trẻ làm những chiếc ô tô đi lại trong sân và làm động tác lái xe. Khi cô nói “ô tô về bến”, trẻ nhanh chóng chạy về một vòng tròn làm bến xe. -Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 đến 3 lần. <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét, khen trẻ tham gia hoạt động tích cực và nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ thực hành -Trẻ trả lời -Trẻ trưng bày sp - Trẻ thực hiện với cô -Trẻ trả lời -Trẻ hát

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 01 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HDVĐV: Xếp ô tô

-Hát: Lái ô tô

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói tên hoạt động “Xếp ô tô”
- Trẻ biết tên một số PTGT đường bộ
- Trẻ biết cách xếp các hình khối thành ô tô

b. Kỹ năng

- Trẻ biết cầm gỗ, khối nhựa bằng 2 ngón tay một cách khéo léo và xếp các khối gỗ chồng lên nhau, xếp cạnh nhau để tạo thành sản phẩm
- Phát triển các cơ ngón tay.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Yêu thích các PTGT và biết chấp hành luật an toàn giao thông khi tham gia giao thông
- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Mẫu xếp hình ô tô, đường đi
- Khối vuông, khối chữ nhật bằng nhựa của cô kích thước to hơn của trẻ

b. Đồ dùng của trẻ

- Khối vuông, khối chữ nhật bằng nhựa đủ cho trẻ

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình ô tô chạy ra. - Các con ơi các con nhìn thấy gì vậy? - Hôm nay cô có một món quà muốn dành tặng cho các con đấy, chúng mình hãy cùng cô đi lại gần và khám phá với cô nhé! -Cô đưa chiếc ô tô ra và đàm thoại với trẻ về ô tô (cô gọi nhiều trẻ lên chỉ và nói). Cô hỏi trẻ chiếc ô tô có màu gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát và TL -Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô

<p>Các bộ phận của ô tô gồm có gì? Dùng xe ô tô để làm gì? Ô tô là loại phương tiện giao thông đường gì? - Các con ơi các con có thấy trên xe chở gì không nhỉ? À trên xe chở rất nhiều các hình khối đến tặng cho chúng mình đây. - Từ những hình khối này cô sẽ hướng dẫn chúng mình xếp những khối hình thành chiếc ô tô nhé. Chúng mình đã sẵn sàng xếp cùng cô chưa.</p> <p>2.Hoạt động 2. Dạy trẻ xếp ô tô + Cô có gì đây? + Chiếc ô tô của cô có màu gì? + Con có nhận xét gì về ô tô này? (xếp bằng khối chữ nhật và khối vuông). – Bây giờ chúng mình hãy chú ý lên cô để cô hướng dẫn chúng xếp ô tô nhé! - Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô xếp ô tô bằng gì đây? +Lần 2: Cô vừa xâu + phân tích cách làm : Tay phải cô cầm khối hình chữ nhật đặt ngay ngắn trước mặt, rồi cô đặt khối hình vuông chồng lên khối hình chữ nhật thế là cô có một chiếc ô tô thật đẹp rồi đây . +Cô đã xếp được gì?(ô tô) + Để xếp được ô tô cô đã xếp như thế nào? – Chúng mình có thể chọn những khối hình màu sắc khác nhau để cho chiếc ô tô của mình thêm đẹp hơn nhé.</p> <p>* Trẻ thực hiện. – Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn trẻ kỹ năng xếp chồng + Con đang làm gì? + Con định xếp ô tô như thế nào? + Khối hình con cầm có màu gì? Cô thấy một số bạn xếp rất khéo và đã được một chiếc ô tô rất đẹp rồi đây. Bên cạnh đó còn một số bạn xếp chưa được khéo các con nhớ chú ý hơn nhé.</p> <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
--	---

<p>-Chúng mình vừa được xếp những chiếc ô tô thật đẹp đấy, có bạn thì bảo tặng cô này, có bạn thì bảo sẽ mang về tặng mẹ này. Chắc chắn cả cô và mẹ của các con rất vui khi nhận được món quà này đấy!</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài hát “Lái ô tô” và ra sân chơi.</p>	<p>-Trẻ hát và ra chơi.</p>
--	-----------------------------

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá rụng trong sân trường**

- **TCVD: Về đúng nhà**

- **Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại.</p> <p>- Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo.</p> <p>- Định hướng cho trẻ vào hoạt động</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <p>- Nhặt lá rụng trong sân trường</p> <p>- Cô hỏi: Các con học ở đâu?</p> <p>- Ở trường mầm non có mát không?</p> <p>- Các con quan sát xem sân trường thế nào?</p> <p>- Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì?</p> <p>- Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào?</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động.</p> <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <p>- Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi.</p> <p>- Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi TC</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

- Hát, VĐ bài hát “Em tập lái ô tô”

- TCVD: Ô tô về bến

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết bài hát “Em tập lái ô tô”.
- Trẻ hát được từng câu đơn giản, nhịp nhàng.
- Biết vận động theo lời bài hát (vỗ tay, giậm chân, đưa tay, quay tròn...).
- Phát triển phối hợp tay – chân, vận động thô cơ bản.
- Hứng thú, tích cực tham gia, tự tin thể hiện.
- Biết yêu quý mẹ, gia đình qua bài hát.

2. Chuẩn bị

-Nhạc bài “Em tập lái ô tô” (loa, điện thoại).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện giao thông trẻ thường thấy. -Cô giới thiệu hôm nay cô và các con cùng hát và vận động bài hát <i>Em tập lái ô tô</i> <p>2.Hoạt động 2. Hướng dẫn hát và vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô hát cho trẻ nghe 1 lần. -Cô cho trẻ hát cùng cô 2 đến 3 lần. -Cô hướng dẫn trẻ vận động minh họa như hai tay cầm vô lăng, làm động tác lái ô tô, nghiêng người sang hai bên theo nhịp bài hát. -Cô cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc. <p>* Trẻ thực hành</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe

<p>-Trẻ hát kết hợp vận động theo nhịp, lặp lại 2–3 lần.</p> <p>-Cô quan sát, gợi hỏi: +Con đang làm động tác gì?</p> <p>* Trò chơi vận động: Ô tô về bến</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>-Cô hướng dẫn cách chơi: Trẻ làm những chiếc ô tô đi lại trong sân và làm động tác lái xe. Khi cô nói “ô tô về bến”, trẻ nhanh chóng chạy về một vòng tròn làm bến xe.</p> <p>-Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần.-Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét, khen trẻ tham gia tích cực và nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn.</p>	<p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi TC</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 02 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN:

- Kể chuyện: “Câu chuyện về chú xe ủi”**
- Trò chơi: Hãy chọn đúng**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu truyện giáo dục trẻ biết lễ phép và làm nhiều việc tốt.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô, 1 số lô tô về các phương tiện giao thông đường bộ, bàn, rô.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Đi xe đạp.</p>	<p>-Trẻ hát</p>

<p>+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về xe gì?</p> <p>=> Bài hát nói về bé đi xe đạp. Cô biết một câu chuyện kể về một chiếc xe rất đáng yêu và giúp được mọi người làm việc có ích, đó là câu chuyện “Câu chuyện về chú xe ủi”</p> <p>2. HĐ 2. Kể cho trẻ nghe: Câu chuyện về chú xe ủi.</p> <p>- Cô giới thiệu tên truyện</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên truyện</p> <p>* Cô kể:</p> <p>+ Lần 1: Cô kể diễn cảm câu chuyện.</p> <p>+ Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>* Đàm thoại - giảng giải:</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?</p> <p>+ Trong câu chuyện có những ai?</p> <p>+ Chú xe ủi nhỏ có màu gì?</p> <p>+ Chú xe ủi nhỏ có ủi được đồng đất to không? Vì sao?</p> <p>+ Ai đã giúp xe ủi nhỏ xúc đồng đất to?</p> <p>+ Chú xe ủi nhỏ quyết định đi theo ai?</p> <p>+ Khi gặp vườn cam rụng thì chú xe ủi đã làm gì?</p> <p>+ Thấy mình làm được việc có ích chú xe ủi thấy thế nào?</p> <p>=> Trong 1 trang trại có chú xe ủi nhỏ và bác xe ủi, họ cùng nhau giúp đỡ và làm việc rất là vui.</p> <p>+ Lần 3: Cho trẻ xem video.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ trẻ.</p> <p>+ Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?</p> <p>* Trò chơi: Hãy chọn đúng.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 1,2 lần</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi</p>	<p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ TL</p>
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- KPKH “Trò chuyện về một số PTGT đường bộ : Xe đạp, xe máy, xích lô, ô tô”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết và gọi tên một số phương tiện giao thông đường bộ như xe đạp, xe máy, xích lô, ô tô.

- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản của các phương tiện như bánh xe, tay lái và công dụng dùng để đi lại.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi đơn giản.

-Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua việc gọi tên và trò chuyện về PTGT.

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

-Trẻ biết khi tham gia giao thông phải đi cùng người lớn và giữ an toàn.

2. Chuẩn bị

-Tranh ảnh hoặc mô hình xe đạp, xe máy, xích lô, ô tô.

-Nhạc bài hát “Em tập lái ô tô”

-Không gian lớp học gọn gàng, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định, gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ hát và vận động theo bài hát “Em tập lái ô tô”</p> <p>-Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện giao thông mà trẻ nhìn thấy khi đi trên đường.</p> <p>-Cô dẫn dắt vào bài: Hôm nay cô và các con cùng trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường bộ.</p> <p>Hoạt động 2: Quan sát và trò chuyện</p> <p>*Quan sát tranh hoặc mô hình xe đạp.</p> <p>-Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là xe gì?</p> <p>+Xe đạp có những bộ phận nào/</p> <p>+Xe đạp dùng để làm gì?</p> <p>-Cô khái quát: Đây là xe đạp, xe có bánh xe, tay lái và bàn đạp, dùng để đi lại.</p> <p>*Quan sát xe máy.</p> <p>-Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là xe gì?</p> <p>+Xe máy dùng để làm gì?</p> <p>-Cô khái quát: Đây là xe máy, xe có bánh xe, tay lái, dùng để đi lại trên đường.</p> <p>-Cô cho trẻ quan sát xích lô.</p> <p>+Cô hỏi trẻ đây là xe gì?</p> <p>+Xích lô chở gì?</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>-Trẻ quan sát và TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>-Cô khái quát: Đây là xích lô, xe có ba bánh, dùng để chở người hoặc hàng. *Quan sát ô tô. -Cô hỏi trẻ: + Đây là xe gì? +Ô tô dùng để làm gì? -Cô khái quát: Đây là ô tô, xe có bốn bánh, dùng để chở người và hàng hóa. -Cô cho trẻ nhắc lại tên các phương tiện. * Trò chơi củng cố: “Chọn đúng xe” -Cách chơi: Cô đặt các tranh phương tiện giao thông. Khi cô nói tên phương tiện nào thì trẻ chỉ vào đúng tranh phương tiện đó. -Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần. 3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô nhận xét và khen trẻ. -Cô giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải đi cùng người lớn và biết giữ an toàn.</p>	<p>-Trẻ quan sát và TL -Trẻ nhắc lại -Trẻ chú ý -Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

- KNS “Dạy trẻ biết cách cài khóa mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện.
- Trẻ biết cách cài khóa mũ bảo hiểm dưới sự hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ đơn giản cho trẻ.
- Trẻ biết thực hiện thao tác cài và mở khóa mũ bảo hiểm.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ có ý thức đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

2. Chuẩn bị

- Một số mũ bảo hiểm trẻ em.
- Không gian lớp học gọn gàng, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú -Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn và trò chuyện với trẻ. -Cô hỏi trẻ: +Hàng ngày ai đưa các con đi học? +Các con đến trường bằng xe gì? -Cô tiếp tục hỏi +Khi ngồi trên xe máy hoặc xe đạp điện thì các con phải đội gì để bảo vệ đầu?</p>	<p>- Trẻ thực hiện -Trẻ TL</p>

<p>-Cô dẫn dắt: Đúng rồi, khi đi xe máy hoặc xe đạp điện chúng mình phải đội mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu và an toàn. Hôm nay cô sẽ dạy các con cách đội mũ và cài khóa mũ bảo hiểm nhé.</p> <p>*Hoạt động hướng dẫn kỹ năng</p> <p>-Cô đưa mũ bảo hiểm cho trẻ quan sát. Cô hỏi trẻ: +Đây là gì? +Mũ bảo hiểm dùng để làm gì?</p> <p>-Cô nói: Đây là mũ bảo hiểm. Khi đi xe máy hoặc xe đạp điện chúng mình phải đội mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu.</p> <p>-Cô hướng dẫn trẻ cách đội mũ</p> <p>-Cô nói các con quan sát cô làm nhé: Cô cầm mũ bảo hiểm, đặt lên đầu ngay ngắn, sau đó kéo dây mũ xuống hai bên tai.</p> <p>-Cô hướng dẫn cách cài khóa: Cô cầm hai đầu khóa mũ và nói cô đưa hai đầu khóa lại gần nhau, bấm nhẹ vào là khóa đã cài.</p> <p>-Cô làm mẫu chậm rãi cho trẻ quan sát 1 đến 2 lần.</p> <p>-Cô hỏi trẻ: + Muốn mũ không bị rơi thì chúng mình phải làm gì?</p> <p>-Cô khái quát: Chúng mình phải cài khóa mũ bảo hiểm.</p> <p>*Trẻ thực hành</p> <p>-Cô phát mũ bảo hiểm cho trẻ.</p> <p>-Cô hướng dẫn</p> <p>-Các con đội mũ lên đầu giống cô nào.</p> <p>-Bây giờ các con cầm hai đầu khóa và cài lại.</p> <p>-Cô quan sát và giúp những trẻ còn lúng túng.</p> <p>-Cô khuyến khích trẻ nói</p> <p>-Con đang đội mũ bảo hiểm.</p> <p>-Con cài khóa mũ bảo hiểm.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét và khen trẻ thực hiện tốt.</p> <p>-GD trẻ: Khi đi xe máy hoặc xe đạp điện các con nhớ đội mũ bảo hiểm và cài khóa cẩn thận để đảm bảo an toàn.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ nói</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 03 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LV.PTTCKNXH&TM

Âm nhạc: - Nghe hát: Đi xe đạp(TT)
- TCAN: Tai ai tinh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát cùng cô bài hát “Đi xe đạp”, biết chơi TC: Tai ai tinh.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn các ptgt

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Đi xe đạp”, xắc xô.

- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xắc xô.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <p>- Cô đọc trẻ câu đố về xe đạp</p> <p style="text-align: center;">Xe gì hai bánh Đạp chạy bon bon Chuông kêu kính coong Đứng yên thì đỗ</p> <p>+ Là xe gì?</p> <p>=> Câu đố nói về xe đạp, xe đạp có 2 bánh, khi đi xe đạp phải đạp, chuông thì kêu kính coong.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nghe hát: Đi xe đạp của tác giả Hoàng Vân.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả</p> <p>+ Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ.</p> <p>+ Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần.</p> <p>=> Bài hát nói về bé đi xe đạp cùng mẹ đến trường rất vui.</p> <p>+ Lần 3: Cho trẻ hát theo cô 1,2 lần.</p> <p>+ Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>* Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p>	<p>-Trẻ nghe</p> <p>-Xe đạp</p> <p>-Trẻ lắng nghe quan sát</p> <p>-Đi xe đạp</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi - Cô cho trẻ hát 1-2 lần - Cô động viên khen trẻ. - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nghe -Trẻ ra chơi. -Tai ai tinh
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số đồ chơi ngoài trời như cầu trượt, xích đu, bập bênh.
- Trẻ biết cách chơi đơn giản với các đồ chơi.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vận động như leo, trèo, giữ thăng bằng.
- Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn.

2. Chuẩn bị

- Khu đồ chơi ngoài trời sạch sẽ, an toàn.
- Một số đồ chơi ngoài trời như cầu trượt, xích đu, bập bênh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô cho trẻ xếp hàng ra sân. -Cô trò chuyện với trẻ về các đồ chơi ngoài trời trong sân trường. -Cô hỏi trẻ +Trong sân trường có những đồ chơi gì? +Các con thích chơi đồ chơi nào? -Hoạt động chơi với đồ chơi ngoài trời +Cô giới thiệu một số đồ chơi như cầu trượt, xích đu, bập bênh. +Cô hướng dẫn trẻ cách chơi an toàn. +Cô nói khi chơi cầu trượt phải lần lượt leo lên bậc thang rồi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

trượt xuống, không chen lấn. + Khi chơi xích đu phải ngồi ngay ngắn và bám chắc tay. + Khi chơi bập bênh phải ngồi chắc và chơi cùng bạn. - Cô cho trẻ tự do lựa chọn đồ chơi để chơi. - Cô quan sát, bao quát và nhắc nhở trẻ chơi an toàn. 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ	- Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	-------------------------------

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.	- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.	- Trẻ thực hiện
* Bình bầu bé ngoan - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình	- Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện

thấy xứng đáng.

- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.
- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Chủ đề nhánh: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 6/4 đến ngày 10/4/2026)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT3*. Trẻ thực hiện các vận động vận động bò, trườn.
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT20*. Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc.
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT25*. Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe “Không được lấy!” “Không được sờ”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT35*. Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ khi được người lớn nhắc nhở.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ gọi đúng tên thuyền buồm, tàu thủy. Biết được một số đặc điểm và công dụng của tàu, thuyền
- Trẻ nhớ được tên câu truyện, tên tác giả, các nhân vật. Hiểu nội dung truyện và trả lời được các câu hỏi
- Trẻ biết nêu một số đặc điểm của chiếc thuyền qua tranh mẫu của cô. Biết cầm bút màu tô cánh buồm cho thật đẹp, theo mẫu của cô
- Trẻ lắng nghe giai điệu của bài hát “Em đi chơi thuyền” và biết cách chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
 - Rèn kỹ năng tô màu gọn không tô ra ngoài. Rèn tính kiên trì, hoàn thành tốt sản phẩm của mình.
 - Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát

- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài ngoan.
- Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh về các kiểu nhà khác nhau.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt
- Góc HĐVĐV: Xếp gara ô tô
- Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường thủy

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ, trò chơi nấu ăn, chăm sóc cây
- Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “Cái gì đây ?” “Làm gì ?” “Thế nào ?”
- Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy, hoặc cất đúng 1 số đồ dùng theo yêu cầu
- Trẻ thích xếp hình xếp hình gara ô tô, nấu ăn và xem tranh, chăm sóc cây xanh.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- khu vực nấu ăn, xây dựng, bàn ánh sáng điệu kỳ

- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi nấu ăn; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; một số loại tranh về các loại phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy; các loại ô tô; một số đồ dùng để xếp gara.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang nấu món gì? Âm dùng để làm gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp gara như thế nào? ...

+ Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Con xếp ô tô như thế nào?

+ Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì đây? Đây là các loại phương tiện giao thông đường gì?

+ Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tưới nước cho cây có tác dụng gì?,...

- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Thứ 3: KNS “Dạy trẻ biết cách cài khóa mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện”

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 6 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- Nhận biết: Thuyền buồm, tàu thủy

-Trò chơi: Chiếc túi kì diệu

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ gọi đúng tên thuyền buồm, tàu thủy

-Biết được một số đặc điểm và công dụng của tàu thuyền

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu phải ngồi ngay ngắn không chạy trên tàu, thuyền.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô

- Máy tính, hình ảnh thuyền, tàu thủy và các loại PTGT khác.

- Thuyền buồm, tàu thủy đồ chơi

b. Đồ dùng của trẻ

- Lô tô thuyền buồm, tàu thủy

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động bài hát “Em đi chơi thuyền” + Bài hát nói về PTGT gì? + Bạn nào đã được ngồi trên thuyền rồi? + Khi ngồi trên thuyền các con phải ngồi như thế nào? ->Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu, thuyền phải ngồi ngoan, không được đùa nghịch kéo ngã. <p>2. Hoạt động 2: Nhận biết thuyền buồm, tàu thủy</p> <p><i>* Nhận biết: Thuyền buồm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc các con: “Thuyền gì? Nổi trên sông Có buồm dong Nhanh tới bến” - Các con hãy quan sát cô có bức tranh gì đây? - Cả lớp mình nói: Thuyền buồm - Cho cá nhân trẻ nói (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Đây là gì ? - Cả lớp nói cánh buồm - Còn đây là gì? (cô chỉ vào, mũi thuyền,khoang thuyền, đuôi thuyền) - Thuyền buồm đi ở đâu? - Thuyền buồm dùng để chở gì? - Sau mỗi câu hỏi cô cho cả lớp, tổ, nhiều trẻ phát âm lại và cô chú ý sửa sai cho trẻ,gợi ý cho trẻ những câu hỏi trẻ khó trả lời. - Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì? =>Cô chốt lại: Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường thủy, thuyền buồm gồm có mũi thuyền, khoang thuyền và đuôi thuyền. Dùng để chở người, hàng hóa và đi đánh bắt cá ngoài biển khơi. - Ngoài thuyền ra chúng mình còn biết PTGT nào nữa cũng chạy dưới nước nữa? <p><i>* Nhận biết: Tàu thủy</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trón cô, trón cô (Cô đâu, cô đâu) - Cô có bức tranh gì đây? - Đúng rồi đây là tàu thủy. Cả lớp mình nói: tàu thủy 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nói - Trẻ nghe và quan sát - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp nói 3-4 lần - Cho cá nhân trẻ nói: Tàu thủy - Đây là đầu tàu, khoang tàu, và buồng lái - Vậy bạn nào chỉ cho cô biết Bác lái tàu ở đâu? - Tàu thủy dùng để chở gì? - Bạn nào lên chỉ cho cô xem mọi người sẽ ngồi ở đâu? - Tàu thủy đi ở đâu? - Tàu thủy là phương tiện giao thông đường thủy đi ở sông biển * Mở rộng: Cô cho trẻ xem các loại PTGT đường thủy khác: Ca nô, thuyền thúng, tàu ngầm... * Củng cố + Trò chơi: “Thi chọn nhanh” - Cô tặng mỗi bạn 1 rổ đồ dùng, trong rổ có gì vậy các con? - Các con có muốn chơi trò chơi với những lô tô này không? - Trò chơi “Thi chọn nhanh” - Cách chơi như sau: Khi cô nói tìm cho cô thuyền buồm, trẻ tìm thuyền buồm giơ lên và nói to. Cô nói tìm cho cô tàu thủy – trẻ tìm tàu thủy giơ lên và nói to. - Cho trẻ chơi 3-5 lần. + Trò chơi : “Về đúng bến” - Cách chơi: cô đã chuẩn bị 2 bến 1bến là thuyền buồm, 1 bến là tàu thủy các con sẽ đi thành vòng tròn và khi cô nói Tìm bến thì bạn nào cầm lô tô nào thì về đúng bến đó, bạn cầm thuyền về đúng bến thuyền, bạn cầm tàu thủy về đúng bến tàu thủy , các con rõ cách chơi chưa? - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên trẻ chơi 3.Hoạt động 3. Kết thúc - Cô cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền” và đi ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thích chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ thích chơi - Trẻ hát và ra chơi
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động “Nhận biết tàu thủy, thuyền buồm” tại thư viện

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên tàu thủy, thuyền buồm.
- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản như tàu thủy to, thuyền buồm có buồm.
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn sách và đồ dùng trong thư viện.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc sách về tàu thủy, thuyền buồm.
- Không gian thư viện gọn gàng, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ xem tranh trong thư viện và trò chuyện. -Cô hỏi trẻ +Các con nhìn thấy gì trong tranh? +Các con đã thấy tàu thuyền bao giờ chưa? -Cô dẫn dắt vào bài: Hôm nay cô và các con cùng nhận biết tàu thủy và thuyền buồm nhé. <p>2.Hoạt động 2.Hoạt động nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ quan sát tranh tàu thủy. -Cô hỏi trẻ +Đây là gì? +Tàu thủy chạy ở đâu? -Cô khái quát: Đây là tàu thủy, tàu to và chạy trên nước. -Cô cho trẻ quan sát thuyền buồm. -Cô hỏi trẻ +Đây là gì? +Thuyền buồm có gì đặc biệt? -Cô khái quát: Đây là thuyền buồm, thuyền có buồm và đi trên nước. -Cô cho trẻ nhắc lại +Tàu thủy +Thuyền buồm <p>*Trò chơi củng cố: “Chọn đúng phương tiện”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đặt tranh tàu thủy và thuyền buồm. Khi cô nói tên phương tiện nào, trẻ chỉ vào đúng tranh. <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét, khen trẻ. -Cho trẻ xem thêm sách tranh về các phương tiện giao thông đường thủy trong thư viện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ TL -Trẻ QS và trả lời -Trẻ QS và trả lời -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi TC -Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Dán đèn giao thông

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được đèn giao thông có 3 màu đỏ – vàng – xanh.
- Biết dán các hình tròn vào đúng vị trí theo mẫu.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chăm hồ – dán.
- Phát triển sự khéo léo của đôi tay, phối hợp tay – mắt.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn sản phẩm, không làm bẩn lớp.

2. Chuẩn bị

- Tranh mẫu đèn giao thông.
- Mẫu dán hoàn chỉnh.
- Giấy có hình cột đèn (chưa có đèn).
- Hình tròn màu đỏ – vàng – xanh.
- Hồ dán, khăn lau tay

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”. - Cô hỏi: Các con đi qua đường thấy gì? - Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con sẽ dán đèn giao thông <p>2. Hoạt động 2. Quan sát – Đàm thoại mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh mẫu và hỏi trẻ: + Đây là gì? + Đèn giao thông có mấy màu? - Cô chốt: Có 3 màu đỏ – vàng – xanh. - Cô nhấn mạnh vị trí: Đèn đỏ ở trên, đèn vàng ở giữa, đèn xanh ở dưới. - Cho trẻ nhắc lại. * Cô làm mẫu: - Cô làm mẫu kết hợp lời nói: Cô lấy hình tròn màu đỏ, chăm hồ mặt sau, dán lên trên. Tiếp theo lấy hình màu vàng dán ở giữa. Cuối cùng dán màu xanh ở dưới. Cô nhắc trẻ chăm hồ vừa đủ, dán đúng vị trí, lau tay khi dính hồ. * Trẻ thực hiện - Cô phát đồ dùng cho trẻ. - Trẻ thực hiện dán. - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ yếu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện với cô

<p>-Động viên trẻ: Con dán đúng rồi, giỏi quá. -Nhắc nhẹ: Đèn đỏ ở trên nhé. *Nhận xét – Trưng bày -Cô nhận xét một số bài. -Động viên trẻ chưa hoàn thiện. -Cho trẻ trưng bày sản phẩm. 3. Hoạt động 3. Kết thúc -Cô củng cố: Khi thấy đèn đỏ thì dừng lại, đèn xanh thì được đi. -Kết thúc hoạt động nhẹ nhàng.</p>	<p>-Trẻ trưng bày sản phẩm</p>
--	--------------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 7 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Bò chui qua cổng

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Bò chui qua cổng”
- Trẻ biết cách bò và chui qua cổng không chạm vào vòng

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bò bằng bàn tay và đầu gối.
- Phát triển sự khéo léo, phối hợp tay chân.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ có ý thức đi học đều, học bài ngoan
- Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi

2. Chuẩn bị.

- 2-3 cổng chui
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động -Cô cho trẻ đi thành đoàn tàu vừa đi vừa hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu” cô hướng dẫn trẻ đi thành vòng tròn, đi</p>	<p>- Trẻ đi thành vòng tròn, khởi động theo hướng dẫn của cô</p>

thường, đi bước dài, đi thường đi nhanh, đi chậm, đi thường, đứng lại thành vòng tròn

- Cho trẻ xếp thành 2 hàng ngang

2. Trọng động

a. BTPTC: “Thổi bóng”

- ĐT: Hô hấp ai thổi giỏi (2lần x 2 nhịp)

- TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả lỏng

+ Nhịp 1: Trẻ hít vào thật sâu rồi thực hiện động tác thổi bóng

+ Nhịp 2: VTTCB

- Động tác tay: Giơ tay lên cao (3 lần x 2 nhịp)

- TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi

+ Nhịp 1: Trẻ đưa hai tay lên cao

+ Nhịp 2: Hai tay hạ xuống

- Động tác lưng, bụng: (2 lần x 2 nhịp)

- TTCB: Chân ngang vai

+ Nhịp 1: Trẻ cúi xuống

+ Nhịp 2: VTTCB

- Động tác chân: cao - thấp (3 lần x 2 nhịp)

- TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay chống hông

+ Nhịp 1: Trẻ nhún chân xuống

+ Nhịp 2: Trẻ đứng thẳng lên

b. VĐCB: “Bò chui qua cổng”

- Các con ơi! Hôm nay cô và các con cùng thực hiện bài tập “**Bò chui qua cổng**” để thực hiện bài tập này

các con quan sát cô làm mẫu nhé!

* Lần 1: Cô đi mẫu không phân tích

* Lần 2: Vừa đi vừa giải thích

- Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh cô chống hai tay xuống sàn, đầu gối chạm đất, bò nhẹ nhàng về phía trước và chui qua cổng, không chạm vào cổng. Sau đó cô về cuối hàng đứng.

* Lần 3: Nhấn mạnh điểm chính

- Cô vừa tập cho các con bài tập gì?

- Bạn nào giỏi lên thực hiện cho cô và các bạn cùng xem nào?

- Trẻ tập bài tập

- Trẻ hứng thú tập cùng cô

- Trẻ quan sát

<p>(Cô quan sát nếu trẻ làm đúng cô động viên, trẻ làm sai cô nói lại cách tập cho trẻ thực hiện lại)</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>+ Lần 1: Cô cho lần lượt từng trẻ tập 1 lần Vừa rồi các con vừa lên thực hiện bài tập rồi. Giờ cô cho các con thi đua nhau theo tổ nhé.</p> <p>+ Lần 2: Cho hai tổ thi đua nhau</p> <p>+ Lần 3: Cho 1-2 cá nhân trẻ tập</p> <p>- Các con vừa tập bài vận động gì?</p> <p>c. TCVD: “Bắt bướm”</p> <p>- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng rất là ngoan và giỏi đấy, cô tặng cho các con một trò chơi đó là trò chơi “<i>Bắt bướm</i>”</p> <p>- Cách chơi: Khi có hiệu lệnh của cô tất cả các con cùng nhảy lên cao để bắt bướm</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào bắt nhiều bướm bạn đó là người chiến thắng.</p> <p>- Cô và trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3. Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng tập</p> <p>4. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát bài hát ‘Chim mẹ, chim con’</p>	<p>- Trẻ hứng thú tập</p> <p>- Hai đội thi đua nhau tập.</p> <p>- 1 -2 trẻ tập</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi cùng cô</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động: Xem tranh về các phương tiện giao thông

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số phương tiện giao thông như ô tô, xe máy, xe đạp.
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn sách, tranh.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về các phương tiện giao thông.
- Không gian lớp gọn gàng, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi gần cô và trò chuyện.</p> <p>- Cô hỏi trẻ hằng ngày các con đi học bằng xe gì.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p>

- Cô dẫn dắt: Đúng rồi, chúng mình phải đội mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu. Hôm nay cô sẽ dạy các con cách đội mũ và cài khóa mũ bảo hiểm nhé.

*** Hoạt động 2: Quan sát và làm mẫu**

- Cô đưa mũ bảo hiểm cho trẻ quan sát.

Cô hỏi:

+ Đây là gì?

+ Mũ bảo hiểm dùng để làm gì

- Cô khái quát:

+ Đây là mũ bảo hiểm, giúp bảo vệ đầu khi đi xe máy, xe đạp điện.

- Cô làm mẫu

+ Lần 1: Cô đội mũ và cài khóa không giải thích.

+ Lần 2: Cô vừa làm vừa nói: Cô đặt mũ lên đầu ngay ngắn. Cô kéo dây mũ xuống hai bên tai. Cô cầm hai đầu khóa đưa lại gần nhau. Cô bấm nhẹ để khóa lại.

- Cô hỏi trẻ:

+ Muốn mũ không bị rơi thì phải làm gì?

- Cô khái quát

+ Phải cài khóa mũ bảo hiểm.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hành**

- Cô phát mũ cho trẻ.

- Cô hướng dẫn

+ Các con đội mũ lên đầu nào

+ Các con cầm hai đầu khóa và cài lại

- Cô quan sát, giúp đỡ trẻ còn lúng túng.

- Cô khuyến khích trẻ nói

+ Con đội mũ bảo hiểm

+ Con cài khóa mũ bảo hiểm

- Cho trẻ thực hiện 2 đến 3 lần.

*** Hoạt động 4: củng cố**

- Cô hỏi lại trẻ

+ Khi đi xe máy các con phải làm gì?

- Cô cho một vài trẻ lên thực hiện lại thao tác đội mũ và cài khóa.

*** Hoạt động 5. Kết thúc**

- Cô nhận xét, khen trẻ.

- Cô giáo dục: Khi đi xe máy hoặc xe đạp điện các con nhớ đội mũ và cài khóa cẩn thận để đảm bảo an toàn.

IV. Hoạt động chiều

- Hoạt động: GD TCKNH “Kỹ năng ngồi xe an toàn”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết khi ngồi xe phải ngồi ngay ngắn, ôm người lớn.

- Biết không thò đầu, tay ra ngoài khi ngồi trên xe.

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và thực hành hành vi đúng khi ngồi xe.

- Biết làm theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Hình thành ý thức giữ an toàn cho bản thân.

2. Chuẩn bị

- Mô hình xe máy/ô tô (hoặc ghế xếp giả làm xe).
- Tranh ảnh bé ngồi xe đúng – sai.
- Mũ bảo hiểm

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Mở đầu – Gây hứng thú</p> <p>-Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+Hôm nay ai được bố mẹ chở đi học bằng xe máy?</p> <p>+Khi ngồi trên xe, nếu ngồi không đúng sẽ rất nguy hiểm đấy. Hôm nay cô dạy các con cách ngồi xe an toàn nhé!</p> <p>*Hoạt động 2. Hoạt động chính – Hình thành kỹ năng</p> <p>* Quan sát – Đàm thoại</p> <p>-Cô cho trẻ xem tranh đúng – sai</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Bạn trong tranh đang làm gì?</p> <p>+Bạn ngồi như vậy có an toàn không?</p> <p>- Cô chốt:</p> <p>+Ngồi ngay ngắn là đúng</p> <p>+Thò tay, quay ngang là không an toàn</p> <p>* Cô hướng dẫn kỹ năng</p> <p>-Cô làm mẫu + nói: Khi ngồi xe, các con ngồi ngay ngắn, hai tay ôm vào người lớn. Không thò đầu, không thò tay ra ngoài. Ngồi yên, không đùa nghịch.”</p> <p>- Cô có thể đội mũ bảo hiểm minh họa</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Cô mời từng trẻ lên thực hành:</p> <p>+Ngồi lên “xe” (ghế)</p> <p>+Ôm cô hoặc bạn phía trước</p> <p>-Cô nhận xét – sửa sai:</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Ngồi xe đúng cách”</p> <p>-Cô nói:</p> <p>Khi cô nói ‘lên xe’ – các con ngồi ngay ngắn</p> <p>Khi cô nói ‘đi nhanh’ – các con ôm chặt</p> <p>Khi cô nói ‘nguy hiểm’ – các con ngồi im nhé!”</p> <p>→ Tạo không khí vui vẻ, dễ nhớ</p> <p>*Hội tĩnh</p> <p>Cho trẻ đứng dậy, vận động nhẹ: “Chúng mình cùng thả lỏng cơ thể nào...”</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ xem tranh</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

-Cô củng cố: +Khi ngồi xe phải làm gì? → Trẻ trả lời -Cô nhắc lại: Ngồi ngay ngắn, ôm người lớn, không đùa nghịch. -Cô khen trẻ.	-Trẻ trả lời
--	--------------

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 8 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- HDVDV: Tô màu thuyền buồm

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết nêu một số đặc điểm của chiếc thuyền qua tranh mẫu của cô
- Biết cầm bút màu tô cánh buồm cho thật đẹp, theo mẫu của cô

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tô màu gọn không tô ra ngoài, hoàn thành sản phẩm của mình.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ hứng thú với hoạt động, không tranh đồ dùng của bạn.

2. Chuẩn bị

- Tranh thuyền buồm (cánh buồm chưa tô màu).
- Tranh mẫu của cô.
- Bút sáp màu cho cô và trẻ, bàn, ghế đủ cho cô và trẻ.
- Bài hát “ Em đi chơi thuyền”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát bài hát " Em đi chơi thuyền " - Cm vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nói về những phương tiện giao thông gì? - Thuyền đi ở đâu? - Là PTGT đường gì? * Chúng mình rất là giỏi đấy! Thuyền đi ở dưới nước là PTGT đường thủy, chúng mình có muốn làm những họa sĩ	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Dưới nước - PTGT đường thủy

<p>nhí, cùng vẽ những bức tranh thật đẹp để tham dự triển lãm không?</p> <p>2.Hoạt động 2: Gợi thiệu hướng dẫn và giao nhiệm vụ</p> <p>- " Đoán xem, đoán xem "</p> <p>+ Cô có gì đây?</p> <p>+ Thuyền có gì đây?</p> <p>+ Cánh buồm màu gì?...</p> <p>- Cô đã vẽ được bức tranh thuyền buồm rất đẹp,nhưng cô muốn có nhiều tranh thuyền buồm để tham dự triển lãm đấy. Các con có muốn giúp cô tô màu những cánh buồm cho thật đẹp không?</p> <p>- Để tô màu cánh buồm cho đẹp các con hãy chú ý quan sát cô làm mẫu nhé.</p> <p>- <i>Cô làm mẫu:</i> Tay trái cô giữ giấy, tay phải cô cầm màu bằng 3 đầu ngón tay cô di màu từ trên xuống dưới, di từ trái sang phải. Cô đã tô được gì đây?</p> <p>- Cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, đầu hơi cúi và hỏi trẻ cách tô.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ về chỗ ngồi vào bàn tô</p> <p>- Trong khi trẻ tô cô chú ý bao quát, đến bên trẻ, dùng câu hỏi gợi mở để giúp trẻ hoàn thành sản phẩm, với những trẻ yếu cô cầm tay trẻ hướng dẫn cách tô màu</p> <p>* Trưng bày, nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cô cho từng tổ đứng lên tự nhận xét lẫn nhau</p> <p>- Hỏi trẻ</p> <p>+ Con thích bức tranh nào nhất?</p> <p>+ Vì sao?</p> <p>-> Cô khái quát, động viên, khen ngợi trẻ.</p> <p>+ <i>Giáo dục:</i> Trẻ hứng thú với hoạt động, không tranh đồ dùng của bạn. Ngoan biết nghe lời những người xung quanh.</p> <p>4.Hoạt động 4. Kết thúc:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát, vận động bài “ Em đi chơi thuyền” và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Xem gì, xem gì</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ nhận xét bài của mình của bạn</p> <p>- Nghe cô nhận xét và giáo dục</p> <p>- Trẻ hát và chuyển hoạt động</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: VĐ một số bài hát về PTGT đường thủy**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số phương tiện giao thông đường thủy như thuyền, tàu.
- Phát triển cảm giác nhịp điệu và sự phối hợp vận động.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Mạnh dạn, tự tin khi vận động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc BH “Em đi chơi thuyền”,
- Đạo cụ: Mái chèo đồ chơi, khăn, vòng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú Cô trò chuyện: - Các con đã được đi thuyền bao giờ chưa? - Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con sẽ làm những chiếc thuyền xinh xắn và cùng vận động theo nhạc nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính * Nghe nhạc – cảm nhận: Cô mở nhạc bài “Em đi chơi thuyền” - Cô nói: “Các con nghe xem bài hát nói về gì nhé!” → Trẻ nghe, cô gợi hỏi: “Bài hát nói về phương tiện gì?” ☞ Cô chốt: Thuyền đi trên nước * Cô vận động mẫu Lần 1: Vận động tự nhiên theo nhạc Lần 2: Kết hợp lời hướng dẫn: “Hai tay làm mái chèo, chèo thuyền nhẹ nhàng...” “Thuyền lắc lư... lắc lư...” * Trẻ vận động theo cô - Cô hướng dẫn: “Chúng mình cùng làm thuyền nhé!” + Động tác 1: Hai tay đưa ra trước – kéo về (chèo thuyền) + Động tác 2: Lắc người sang hai bên + Động tác 3: Vỗ tay theo nhịp - Cho trẻ vận động 2–3 lần - Cô động viên trẻ * Vận động theo nhóm – cá nhân - Cô nói: “Nhóm bạn nào muốn làm thuyền ra biểu diễn nào!” → Cho từng nhóm nhỏ hoặc cá nhân lên vận động * Trò chơi âm nhạc: “Thuyền cập bến” - Cô hướng dẫn: Khi nhạc vang lên: trẻ làm động tác chèo thuyền. Khi nhạc dừng: trẻ đứng im</p>	<p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ VĐ</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>-Cô nói: “Thuyền đang đi... đi... Thuyền cập bến... dừng lại!”</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>-Cô mở nhạc nhẹ: “Thuyền đã về bến, chúng mình đi nhẹ nhàng thôi...” → Trẻ đi nhẹ, thả lỏng</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <p>-Cô hỏi: “Hôm nay các con làm gì?”</p> <p>-Cô củng cố: Thuyền là phương tiện đi trên nước. -Cô nhận xét, khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ đi nhẹ, thả lỏng</p> <p>-Trẻ TL</p>
---	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm.</p> <p>-Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”.</p> <p>2.Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>*Cô đọc mẫu</p> <p>+Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>*Trẻ đọc cùng cô +Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn. Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”. +Cô đọc chậm, trẻ đọc theo. Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”. + Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô. + Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”. -Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trở chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại. -Trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc -Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui. Cô khen cả lớp mình. -Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 9 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

-LQVH: Truyện “Tàu thủy tí hon”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ được tên câu truyện, tên tác giả, các nhân vật
- Hiểu nội dung truyện và trả lời được một số câu hỏi

b. Kỹ năng

- Trẻ phát âm rõ tiếng
- Trẻ chú ý nghe khi cô nói

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ chú ý khi ngồi học

2. Chuẩn bị

- Tranh ,ảnh , video về câu truyện “ Tàu thủy tí hon”
- Sân khấu rối về câu chuyện

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: <ul style="list-style-type: none"> Thân hình bằng sắt Nổi nhẹ trên sông Chở chú hải quân Tuần tra trên biển? (Tàu thủy) - Cô đố các con đó là gì? - Tàu thủy chạy ở đâu? - Tàu thủy thuộc PTGT đường gì? - Khi tham gia giao thông các con chú ý điều gì? - Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe <p>2. Hoạt động 2. Bài mới</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô giới thiệu tên truyện và kể chuyện cho trẻ nghe 2 lần. - Lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp với điệu bộ cử chỉ minh họa. <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Lần 2: Cô kể kết hợp với hình ảnh minh họa <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa được nghe và xem câu truyện gì ? - Giảng nội dung: Câu chuyện kể về tàu thủy tí hon và ông của tàu thủy chở hàng đi trên một con sông đến ngã ba thì bỗng nhiên có 1 chiếc xà lan bị mắc cạn tàu thủy tí hon chạy nhanh tới và đẩy chiếc xà lan đó di chuyển và 2 ông cháu lại tiếp tục chạy tiếp. - Đàm thoại: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa được nghe cô kể câu truyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Tàu thủy chạy ở đâu? + Tàu thủy đi chở hàng đã gặp chuyện gì? Tàu thủy đã giúp ai? + Tàu thủy đã giúp như thế nào? Khi có người gặp khó khăn các con phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nghe -Trẻ trả lời -Trẻ đàm thoại cùng cô -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

<p>-> Tàu thủy thật dũng cảm phải không, tàu thủy tí hon đã cứu anh xuống và ông nội thoát nạn đấy. Các con có yêu quý tàu thủy tí hon không?</p> <p>-Yêu quý thì chúng mình phải học tàu thủy tí hon là biết giúp đỡ mọi người nhé!</p> <p>* Cô kể lại truyện bằng sân khấu rối.</p> <p>- Cả lớp vừa xem vở kịch rồi gì?</p> <p>* Trò chơi: Đền pha</p> <p>- Cách chơi: Trẻ đứng tại chỗ, hai tay lên đầu bàn tay nắm lại. Cô nói và làm động tác, trẻ làm theo cô:</p> <p>+ Đền nhấp nháy nhấp nháy – Là tớ xin đường – xin nhường đường nhé(các ngón tay cụp vào xòe ra nhiều lần)</p> <p>+ Đền nhấp nháy bên phải- tớ muốn rẽ phải (tay trái thả xuôi, tay phải giơ lên, cụp và xòe ra nhiều lần)</p> <p>+ Đền nhấp nháy bên trái- tớ muốn rẽ trái (tay phải thả xuôi, tay trái giơ lên, cụp và xòe ra nhiều lần)</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Hát và vận động đơn giản bài “ Em đi chơi thuyền”</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát và vận động</p>
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá cây, chăm sóc cây**

- **TCVD: Lăn bóng**

- **Chơi tự do: Chơi theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại.</p> <p>- Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

-Ngôi thiên: Gia đình yêu thương

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ làm quen với việc ngồi yên, hít thở nhẹ nhàng.
- Phát triển sự tập trung, cảm giác thư giãn, vui vẻ.

2. Chuẩn bị

- Không gian yên tĩnh, thoáng mát.
- Có thể bật nhạc không lời nhẹ nhàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
1. Hoạt động 1. Ổn định	- Trẻ thực hiện

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú. Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề: - Các con hãy quan sát xem cô có gì đây? - Thuyền bơi ở đâu? - Bạn nào đã được đi thuyền rồi? - Khi đi thuyền các con phải ngồi như thế nào? <i>* Cô giáo dục trẻ:</i> Các con ạ thuyền là phương tiện giao thông đường thủy, thuyền đi ở dưới nước giúp chở người và chở hàng hóa khi ngồi trên thuyền chúng mình phải ngồi ngoan nếu không sẽ bị lật thuyền đấy. Hôm nay cô có một bài hát rất hay muốn hát tặng chúng mình. Bài hát cũng nói về chiếc thuyền đấy đó là bài hát em đi chơi thuyền của nhạc sỹ Trần Kiết Tường các con hãy lắng nghe cô hát bài hát này nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Bài mới. <i>* Cô hát cho trẻ nghe bài hát: Em đi chơi thuyền.</i> - Lần 1: Cô hát trọn vẹn bài hát (không nhạc). Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát Em đi chơi thuyền của nhạc sỹ Trần Kiết Tường rồi đây để bài hát hay hơn các con hãy lắng nghe cô hát bài hát này cùng nhạc nhé. - Lần 2: Cô hát trọn vẹn bài hát (có nhạc). Cô vừa hát xong bài hát này rồi bài hát nói về một bạn nhỏ được đi chơi thuyền trong thảo cầm viên đấy. Có thuyền rồng này lại có cả thuyền hình con vịt nữa đấy. Má dặn bạn nhỏ ngồi im khi đi chơi thuyền. - Lần 3: Cô cho trẻ hưởng ứng cùng cô theo giai điệu của bài hát. - Lần 4: Cô cho trẻ nghe nhạc không lời. - Lần 5: Cô cho trẻ xem video. - Cô hỏi lại trẻ xem hôm nay được nghe bài hát gì? <i>* Cô mở rộng cho trẻ:</i> Ngoài thuyền ra còn có rất nhiều các phương tiện giao thông khác như ghe, xuồng, tàu thủy.... - Cô giáo dục trẻ: Khi ngồi trên thuyền chúng mình phải ngồi ngoan không được đùa nghịch kéo lật thuyền các con nhớ chưa nào?</p>	<p>- Cô trò chuyện về chủ đề cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe và xem video</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>*TCVD: Tai ai tinh.</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi luật chơi. Các con ơi hôm nay cô thấy các con học rất là ngoan cô sẽ thưởng cho chúng mình chơi 1 trò chơi có tên gọi là Tai ai tinh.</p> <p>-Cách chơi như sau: Cô sẽ mời 1 bạn lên đây đội mũ chóp lên đầu,cô mời 1 bạn ở dưới hát nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp là phải nghe thật tinh và đoán đúng tên bạn hát, nếu đoán sai bạn đội mũ chóp phải nhảy lò cò.Các con có đồng ý không nào?</p> <p>-Cô tổ chức cho trẻ chơi. -Cả lớp cùng chơi. -Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc: -Cô cho trẻ hát và ra ngoài chuyển hoạt động.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- HDCCD: Quan sát “Bầu trời”

- TCVD: Tìm bạn.

- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.

1. Mục đích

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực. Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng.

- Phân các màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung * Quan sát bầu trời. + Con có nhận xét gì về bầu trời hôm nay? + Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào? + Gió có thổi không? Tại sao con biết? + Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì? + Nếu như trời sắp mưa thì em sẽ thấy hiện tượng gì?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>+ Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Tìm bạn. + Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân” + Cho trẻ chơi 3, 4 lần. * CTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ chơi</p>
--	---------------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p>	<p>- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

TUẦN 3:**Chủ đề nhánh: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/4 đến ngày 17/4/2026)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng (ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT20*. Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc.
- MT25*. Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe “Không được lấy!” “Không được sờ”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT35*. Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ khi được người lớn nhắc nhở.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết bước qua vật cản thấp không dẫm vào vật
- Trẻ biết tên bài học: “Tô màu máy bay”
- Trẻ nhận biết và gọi tên các màu: Xanh - đỏ - vàng cùng cô.
- Trẻ biết nhắc lại tên các bộ phận của máy bay cùng cô và biết máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không.
- Trẻ biết tên truyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “*Chuyến du lịch của chú gà trống choai*”
- Trẻ lắng nghe cô hát, biết tên và hiểu nội dung bài hát “ Anh phi công ơi”

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời được các câu hỏi và biết nhắc cùng cô
- Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, ngồi đúng cách ngồi thẳng lưng, ngẩng cao đầu
- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ
- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh về bố, anh chị em khác nhau.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt
- Góc HĐVĐV: Xếp gara ô tô
- Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường hàng không
- Góc nghệ thuật: Dán máy bay
- Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ, trò chơi nấu ăn, chăm sóc cây, bán hàng
- Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “Cái gì đây ?” “Làm gì ?” “Thế nào ?”
- Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy, hoặc cất đúng 1 số phương tiện giao thông theo yêu cầu

- Trẻ thích xếp hình xếp hình gara ô tô, nấu ăn và xem tranh, chăm sóc cây xanh.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.

- Khu vực nấu ăn, xây dựng, bàn ánh sáng điệu kỳ

- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi nấu ăn; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; một số loại tranh về các loại phương tiện giao thông đường hàng không, các loại ô tô; một số đồ dùng để xếp gara.

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang nấu món gì? Ấm dùng để làm gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp gara như thế nào? ...

+ Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Con xếp ô tô như thế nào?

+ Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì đây? Đây là các loại phương tiện giao thông đường gì?

+ Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tưới nước cho cây có tác dụng gì?,...

- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 13 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- Nhận biết Máy bay

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết và gọi tên “máy bay”

-Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của máy bay như có cánh, bay trên trời

b. Kỹ năng

-Phát triển ngôn ngữ cho trẻ khi trả lời câu hỏi của cô

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

-Mô hình hoặc tranh ảnh máy bay

-Video ngắn về máy bay (nếu có)

-Một số đồ chơi phương tiện giao thông khác để mở rộng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về PTGT và dẫn dắt trẻ vào bài</p> <p>2. Hoạt động 2: Nhận biết phía trên- dưới</p> <p>- Cô cho trẻ quan mô hình và hỏi: “Đây là gì?”</p> <p>- Cô giới thiệu: “Đây là máy bay”</p> <p>* Nhận biết đặc điểm</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại</p> <p>+ Máy bay có gì đây? (cánh, thân dài)</p> <p>+ Máy bay bay ở đâu? (trên trời)</p> <p>+ Máy bay kêu như thế nào?</p> <p>- Cô nói mẫu rõ ràng cho trẻ nhắc lại: “Máy bay”</p> <p>* Mở rộng</p> <p>- Cho trẻ xem thêm một số hình ảnh máy bay khác</p> <p>- So sánh đơn giản với ô tô, xe máy</p> <p>* Trò chơi: “Chỉ nhanh nói đúng”</p> <p>- Cô đưa tranh, trẻ chỉ và nói “máy bay”</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p> <p>- Cho trẻ làm động tác dang tay làm máy bay bay quanh lớp</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ đàm thoại</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động: NBTN máy bay, khinh khí cầu tại thư viện

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên máy bay, khinh khí cầu.
- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản như máy bay bay trên trời, khinh khí cầu có bóng to.
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn sách, tranh trong thư viện.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc sách về máy bay, khinh khí cầu.
- Không gian thư viện sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi gần cô và cùng xem sách tranh.</p> <p>- Cô trò chuyện</p> <p>+ Các con nhìn thấy gì trên bầu trời?</p> <p>+ Các con đã nhìn thấy máy bay chưa?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>-Cô dẫn dắt</p> <p>-Hôm nay cô và các con cùng nhận biết máy bay và khinh khí cầu nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết</p> <p>*Nhận biết máy bay</p> <p>-Cô cho trẻ quan sát tranh máy bay.</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Đây là gì?</p> <p>+Máy bay bay ở đâu?</p> <p>-Cô khái quát: Đây là máy bay, máy bay bay trên trời.</p> <p>-Cô cho trẻ nhắc lại: Máy bay;</p> <p>*Nhận biết khinh khí cầu</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh khinh khí cầu.</p> <p>- Cô hỏi:</p> <p>+Đây là gì?</p> <p>+Khinh khí cầu có gì đặc biệt?</p> <p>-Cô khái quát: Đây là khinh khí cầu, có quả bóng to và bay trên trời.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại: Khinh khí cầu</p> <p>* Củng cố: Trò chơi “Chọn đúng phương tiện”</p> <p>- Cách chơi: Cô đặt tranh máy bay và khinh khí cầu. Khi cô nói tên phương tiện nào, trẻ chỉ đúng vào tranh đó.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>Cho trẻ xem thêm sách tranh về các phương tiện giao thông trên không trong thư viện.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ đưa ra ý kiến</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi vận động “Vượt chướng ngại vật”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “Vượt chướng ngại vật”.
- Hiểu cách chơi: Bò, bước qua vật cản, giữ thăng bằng, đến đích an toàn.
- Phát triển vận động thô (bò, đi, bước qua vật cản).
- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp tay – chân – mắt.
- Hứng thú tham gia trò chơi.
- Biết chờ đến lượt, không xô đẩy bạn, giữ an toàn khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Dụng cụ: 2–3 đường hẹp làm “chướng ngại vật” (có thể dùng dùng ghế băng, vòng thể dục, gối mềm, khối xốp...).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1.Ôn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cùng trẻ hát bài “Bé khỏe bé ngoan”.</p> <p>-Cô trò chuyện: “Các con ơi, để xem ai nhanh, ai khéo nhất, hôm nay cô mời chúng mình cùng chơi trò chơi ‘Vượt chướng ngại vật’ nhé!”</p> <p>2.HĐ2.Trò chơi: Vượt chướng ngại vật</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Khi có hiệu lệnh, từng bạn sẽ bò qua ghế, bước qua vòng, đi theo đường hẹp đến đích và giơ tay thật cao nhé!”</p> <p>+Cô làm mẫu 1 lần – giải thích động tác.</p> <p>+Cho 1–2 trẻ khá thực hiện thử, cô quan sát, động viên.</p> <p>-Trẻ chơi – Cô bao quát, động viên trẻ</p> <p>-Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ (2–3 trẻ/lượt).</p> <p>-Cô khích lệ “Giỏi quá! Cố lên nào! Bước khéo nhé con!”</p> <p>-Quan sát đảm bảo an toàn, giúp trẻ yếu.</p> <p>-Cho trẻ chơi 2–3 lượt, thay đổi thứ tự để trẻ nào cũng được tham gia.</p> <p>*Hội tĩnh – Nhận xét</p> <p>-Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân, hít thở sâu.</p> <p>“Hôm nay các con đã chơi rất khéo, biết chờ đến lượt và giữ an toàn. Cô khen cả lớp mình nhé!”</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <p>-Trẻ ra về vui vẻ, biết giữ vệ sinh sau hoạt động.</p> <p>-Cô cất dọn đồ dùng gọn gàng.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ cất dọn đồ dùng</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 14 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTC

- **VĐCB: Đi bước qua vật cản**
- **TC: Nu na nu nông**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết bước qua vật cản thấp không dẫm vào vật

b. Kỹ năng

- Rèn luyện sự khéo léo, giữ thăng bằng và phối hợp vận động

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ học.

- Trẻ vui chơi đoàn kết với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Vật cản thấp như thanh gỗ, gối mềm hoặc dây đặt trên sàn

- Sân tập sạch sẽ, an toàn

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức:</p> <p>- Cô TC với trẻ về sức khỏe của trẻ và giới thiệu tên bài tập.</p> <p>2. Hoạt động 2. Bài mới</p> <p>* Khởi động</p> <p>- Mở đầu là phần khởi động, các con sẽ làm đoàn tàu kết hợp đi các kiểu theo nhạc bài hát “ Em yêu cha mẹ và em yêu ông bà” nhé. Bây giờ mời các con khởi động cùng cô nào.</p> <p>- Trẻ đi theo nhạc, kết hợp đi các kiểu: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy nhanh, chạy chậm.</p> <p>* Trọng động.</p> <p>a. BTPTC: Trẻ tập “Cả nhà thương nhau”</p> <p>- ĐT1: Trẻ đứng tự nhiên 1 tay đưa thẳng lên cao rồi hạ xuống: “Ba thương con vì con giống mẹ”</p> <p>- ĐT2: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay chống hông nghiêng người sang phía phải, trái, chân đứng im: “Mẹ thương con vì con giống ba”</p> <p>- ĐT3: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay chống hông lần lượt đưa chân về phía trước rồi thu chân về: “Cả nhà ta cùng yêu thương nhau”.</p> <p>- ĐT4: Trẻ đứng chụm chân, 2 tay chống hông bật chụm – tách tại chỗ 2 lần: “Xa là nhớ gần nhau là cười”.</p> <p>b. VĐCB: Đi bước qua vật cản</p> <p>- Cô giới thiệu: “Đi bước qua vật cản” các con hãy nhìn cô làm mẫu nhé!</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Cô tập trọn vẹn động tác không phân tích.</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ khởi động</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p>

<p>- Cô làm mẫu lần 2: Khi có hiệu lệnh vào chỗ chuẩn bị, đứng trước vạch chuẩn cô đi đến vật cản, cô bước chân qua nhẹ nhàng, không chạm vào vật, giữ thăng bằng và trở về cuối hàng.</p> <p>- Hỏi trẻ: Cô vừa vận động cơ bản gì?</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ ở từng tổ lên tập (Cô luôn động viên khuyến khích và sửa sai kịp thời)</p> <p>- Lần 2: Lần lượt 2-4 trẻ lên tập</p> <p>- Lần 3: Cô cho 2 tổ lên thi đua nhau</p> <p>=> Củng cố bài học:</p> <p>Qua lần tập thi đua của 2 tổ cô thấy có 1 bạn giỏi nhất lớp cô mời bạn lên tập lại cho cả lớp xem, gọi 1 trẻ tập</p> <p>- Cô hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p>- Cô nhắc lại tên VĐ</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ yêu thích thể dục thể thao, giúp cơ thể cao lớn khỏe mạnh,</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện và sửa sai cho trẻ.</p> <p>c. TCVD: Nu na nu nống</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cùng chơi với trẻ</p> <p>- Cách chơi : Các bé ngồi cạnh nhau. Duỗi thẳng chân và đọc bài vè của trò chơi này. Mỗi một từ sẽ vỗ vào một chân.</p> <p>- Luật chơi: Từ cuối cùng của bài vè rơi trúng vào chân nào chân đó được co lại. Chân cuối cùng không được co là chân thua cuộc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>- Cô động viên, nhận xét trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Hồi tĩnh :</p> <p>- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1, 2 phút.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương, giáo dục trẻ .</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá rụng trong sân trường**

- **TCVD: Về đúng nhà**

- **Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi -Trẻ tham gia - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

-Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1.Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh - Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. HĐ1.Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu - Cô hỏi: “Sau khi chúng mình chơi xong, đồ dùng, đồ chơi để lung tung thì điều gì sẽ xảy ra?” - Cho trẻ trả lời cô gợi mở: - Vậy để lớp mình sạch sẽ, chúng ta cùng nhau sắp xếp nhé! <p>2.HĐ2. Hướng dẫn cách sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các kệ, hộp đựng đã dán nhãn hình ảnh. - Hỏi: “Xe ô tô thì cất vào đâu? Búp bê cất chỗ nào?” - Hướng dẫn trẻ lau sạch rồi cất đúng nơi. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm phụ trách một loại đồ chơi. - Bật nhạc nhẹ nhàng, trẻ vừa sắp xếp vừa thi đua xem nhóm nào nhanh – gọn – sạch. <p>* Nhận xét – củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng trẻ quan sát lớp sau khi đã gọn gàng. - Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý. <p>=>Giáo dục trẻ: “Mỗi khi chơi xong, chúng mình nhớ cất đồ chơi đúng chỗ để lớp mình luôn sạch</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cùng hát, vận động theo bài hát “Dọn đồ chơi” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 15 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học:

- HĐVĐV: Tô màu máy bay

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài học: “Tô màu máy bay”
- Trẻ nhận biết và gọi tên các màu: Xanh - đỏ - vàng cùng cô.
- Trẻ biết cầm bút bằng 3 đầu ngón tay để tô màu, tô không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Trẻ tập chung chú ý trong hoạt động.
- Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, ngồi đúng cách ngồi thẳng lưng, ngẩng cao đầu
- Trẻ có kỹ năng tô màu không chườm ra ngoài

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Bài giảng điện tử power point.
- Tranh tô mẫu của cô.
- Bút sáp, que chỉ
- Nhạc bài hát tiếng anh: “Hello Việt Nam”
- Giá treo tranh
- Tranh máy bay đủ cho số trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ổn định gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi trẻ xúm xít - Cô giới thiệu khách và cho trẻ chào khách. - Trò chuyện gây hứng thú. - Cho trẻ về ghế ngồi và quan sát máy bay cất cánh. - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xúm xít - Trẻ chào khách - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát
2. Phương pháp, hình thức tổ chức:	

<p>2.1. Quan sát mẫu</p> <p>* Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bức tranh vẽ về gì? - Cho trẻ nhắc lại từ “Máy bay” - Đây là bộ phận gì của máy bay? (Cô chỉ vào mũi máy bay) + Còn đây là bộ phận gì? (Cô chỉ vào thân máy bay) + Thân máy bay có màu gì? + Đây là bộ phận gì? (Cô chỉ vào cánh của máy bay) + Cánh máy bay có màu gì? + Đây là bộ phận gì của máy bay? (Cô chỉ vào đuôi máy bay) + Đuôi máy bay có màu gì? + Ngoài đuôi máy bay màu vàng thì còn bộ phận nào của máy bay được tô màu vàng nữa? - Máy bay là PTGT đường gì? - Cô biểu diễn màn ảo thuật nhỏ. <p>2.2. Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa làm, vừa giải thích. - Tay phải cô cầm bút, tay trái giữ bức tranh cô tô kín từ phần mũi và thân máy bay bằng màu xanh nước biển. Tiếp theo cô dùng màu vàng để tô màu cho kính, cánh máy bay và đuôi của máy bay. Khi tô chúng ta cần tô thật khéo léo để không bị trườn ra ngoài. <p>* Cô cho trẻ quan sát tranh mở rộng: Máy bay màu đỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy bay có màu gì? - Cho trẻ nhắc lại: “Màu đỏ” <p>* Cô cho trẻ thao tác trên không cùng cô.</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lên lấy đồ về chỗ và thực hiện - Cô mở nhạc bài hát “Hello Việt Nam” trong quá trình trẻ thực hiện. - Cô QS, động viên, hướng dẫn giúp đỡ trẻ và gợi ý hỏi trẻ. + Con đang làm gì? Con tô màu như thế nào? Con tô máy bay màu gì? <p>2.4. Trưng bày sản phẩm và nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trưng bày toàn bộ sản phẩm của trẻ. Cô và trẻ cùng chia sẻ sản phẩm. - Cô cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát tranh mở rộng - Trẻ thao tác trên không - Trẻ về bàn - Trẻ trả lời
---	--

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ, khuyến khích động viên trẻ làm chưa tốt. 3. Kết thúc - Cô nhận xét và kết thúc giờ học. - Cô cho trẻ chào khách	- Trẻ trung bày sản phẩm - Trẻ lắng nghe - Trẻ chào khách
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- KPKH: Trò chuyện về một số đặc điểm công dụng của máy bay

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên máy bay.
- Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản của máy bay như có cánh, bay trên trời.
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hình máy bay.
- Nhạc bài hát về phương tiện giao thông

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ quan sát bầu trời qua tranh hoặc trò chuyện. - Cô hỏi + Các con nhìn thấy gì trên bầu trời? + Các con đã nhìn thấy máy bay chưa? - Hôm nay cô và các con cùng trò chuyện về máy bay nhé.	- Trẻ QS - Trẻ TL
2. Hoạt động 2: Quan sát và trò chuyện - Cô cho trẻ quan sát tranh hoặc mô hình máy bay. - Cô hỏi: + Đây là gì? Máy bay có gì? - Cô gợi ý: Máy bay có cánh, thân dài - Cô hỏi tiếp: + Máy bay bay ở đâu? - Cô khái quát: Máy bay bay trên bầu trời. - Cô hỏi: + Máy bay dùng để làm gì? - Cô khái quát: Máy bay dùng để chở người và hàng hóa đi xa. - Cô cho trẻ nhắc lại: Máy bay. Bay trên trời	- Trẻ TL - Trẻ TL - Trẻ nhắc lại
* Cùng cố: Trò chơi “Máy bay bay”	

<p>-Cách chơi: Trẻ dang hai tay làm máy bay, chạy nhẹ nhàng theo hiệu lệnh của cô. Khi cô nói “máy bay cất cánh” trẻ dang tay chạy, khi cô nói “máy bay hạ cánh” trẻ dừng lại. Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần.</p> <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>-Giáo dục trẻ khi đi máy bay phải đi cùng người lớn và nghe lời người lớn.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe và chơi</p>
---	-------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Trẻ hát các bài hát trong chủ đề.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và hát đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề Giao thông
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.
- Biết vận động minh họa đơn giản theo bài hát.
- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Các bài hát trong chủ đề “Giao thông”
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. HD1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá”</p> <p>2.HD2. Ôn các bài hát</p> <p>- Cô nhắc lại từng bài, cho trẻ hát theo các hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp cùng hát. - Nhóm bạn hát. - Cá nhân hát (cô khuyến khích nhưng không ép). - Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa. <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhạc đoán BH: Cô mở nhạc dạo, trẻ đoán và hát theo. - Cô khuyến khích trẻ thực hiện <p>3.HD3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát lại bài “Cả nhà thương nhau” để chào tạm biệt. - Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ hát cùng cô

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 16 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN:

- **Kể chuyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên truyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, lắng nghe cô kể chuyện.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chú ý trong giờ học

2. Chuẩn bị

- Máy tính, tranh minh họa truyện
- Nhạc bài hát “Bạn ơi có biết”; que chỉ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe và hưởng ứng theo nhạc bài hát: “Bạn ơi có biết”. - Đàm thoại: <ul style="list-style-type: none"> + Cô và các con vừa nghe hát bài gì? + Trong bài hát có nhắc đến những PTGT nào? + Đó là loại PTGT gì? <p>=> Có 1 câu truyện rất hay, kể về 1 chú gà trống Choai đi du lịch bằng rất nhiều loại PTGT, để biết đó là những PT gì thì các con hãy chú ý lắng nghe cô kể câu chuyện “Chuyến du lịch của chú gà trống Choai” của tác giả Lương Thị Bình nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2. Bài mới: Truyện “Chuyến du lịch của chú Gà Trống choai” – Lương Thị Bình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

- **CTD:** Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu các con phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. 	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời
<p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. 	- Trẻ chơi
<p>*CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 	- Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	

III. Hoạt động chiều

- **GD.TCKNXH “ Dạy trẻ kĩ năng chào hỏi lễ phép”**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết khi gặp người lớn cần chào hỏi lễ phép, ví dụ: “Con chào cô ạ”, “Con chào ông/bà ạ”.
- Trẻ biết giơ tay chào, mỉm cười và nói lời chào rõ ràng.

-Trẻ biết chờ người khác đáp lại và thể hiện thái độ vui vẻ khi giao tiếp.

-Trẻ thích chào hỏi và mạnh dạn giao tiếp với người xung quanh.

2. Chuẩn bị

-Tranh hoặc ảnh tình huống: trẻ gặp cô giáo, gặp ông bà, gặp bạn.

-Rối tay hoặc búp bê để mô phỏng tình huống chào hỏi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô đưa rối tay xuất hiện và giả vờ quên chào.</p> <p>-Cô hỏi trẻ: “Bạn rối gặp chúng mình thì nên làm gì nhỉ?”</p>	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2. Nhận thức</p> <p>-Cô cho trẻ quan sát tranh trẻ gặp cô, gặp ông bà, gặp bạn.</p> <p>-Cô hỏi trẻ khi gặp từng người thì nên nói gì.</p> <p>-Cô nói mẫu các lời chào lễ phép.</p> <p>-Cô làm mẫu tư thế chào: đứng thẳng, mỉm cười, giơ tay và nói lời chào.</p> <p>* Luyện tập – Thực hành</p> <p>-Tổ chức trò chơi “Ai chào nhanh hơn?”.</p> <p>-Cô đóng vai người lớn đi ngang qua, trẻ thực hành chào.</p> <p>-Cho trẻ thực hành chào bạn bên cạnh.</p> <p>-Khuyến khích trẻ nói to, rõ và vui vẻ khi chào.</p>	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi
<p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét, khen trẻ biết chào lễ phép.</p> <p>-Nhắc trẻ khi ra về nhớ chào cô và chào ông bà, bố mẹ.</p>	- Trẻ chơi

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 17 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Dạy hát: Anh phi công ơi

- Nghe hát: Ô cửa bí mật

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ lắng nghe cô hát, biết tên bài hát “ Anh phi công ơi” ,

- Trẻ hiểu nội dung bài hát.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng quan sát, liên tưởng và kỹ năng biểu diễn cho trẻ.

-Rèn kĩ năng chăm chú, hưởng ứng và thể hiện cảm xúc theo nhịp điệu.

c. Thái độ

- Thông qua bài hát giáo dục trẻ biết luật khi tham gia giao thông

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Trong lớp học

- Nhạc không lời bài hát: “ Anh phi công ơi”

- Hình ảnh anh phi công đang lái máy bay trên máy

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>Cô cho trẻ quan sát hình ảnh anh phi công đang lái máy bay :</p> <p>- Các con vừa xem hình ảnh gì?</p> <p>Có 1 bài hát rất hay nói về anh phi công đấy. Để hiểu hơn về bài hát chúng mình cùng lắng nghe nhé.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>Hoạt động 1:NDTT: Nghe hát: Anh phi công ơi</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 1: thể hiện tình cảm, không nhạc.</p> <p>+ Các con vừa được nghe bài hát “Anh Phi công ơi” của tác giả Xuân Giao.</p> <p>+ Các con vừa được nghe bài hát gì?</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 2: Kết hợp nhạc.</p> <p>+ Giảng giải nội dung : nói về tình cảm của bạn nhỏ dành cho anh phi công, bạn nhỏ trong bài hát ước mong rằng sau này lớn lên sẽ được làm anh phi công lái máy bay để giữ yên bầu trời.</p> <p>- Lần 3: Nghe ca sĩ hát</p> <p>- Lần 4: Cô vừa hát vừa múa cho trẻ xem</p> <p>- Lần 5: Cô hát múa mời trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>*Hoạt động 2: Trò chơi “Ô cửa bí mật”.</p> <p>- Đó là trò chơi “Ô cửa bí mật”.</p> <p>- Cách chơi như sau: Cô có 4 ô cửa, mỗi ô cửa có một PTGT khác nhau. Cô chia lớp thành hai đội, mỗi đội sẽ cử ra một bạn làm đội trưởng để cầm xác xô. Cô sẽ mở lần lượt từng ô cửa. Hai đội sẽ cùng xem đó là hình ảnh gì và sẽ được thảo luận trong 30 giây. Sau khi cô hô hết giờ đội nào lắc xác xô trước sẽ dành quyền trả lời, trả lời đúng và hát được bài hát tương ứng với hình ảnh sẽ nhận được phần quà. Nếu như không trả lời hoặc không hát được sẽ nhường quyền trả lời</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

cho đội bạn. Kết thúc đội nào được nhiều phần quà hơn sẽ là đội chiến thắng. - Cho trẻ chơi - Cô nhận xét kết quả sau khi chơi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét chung giờ học - Cho trẻ làm chú phi công lái máy bay và ra ngoài	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Kéo co

- CTD: Chơi với bể cát và nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi	- Trẻ thực hiện
2. Hoạt động 2: Nội dung * Quan sát : Thời tiết trong ngày - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời
* TCVD: Kéo co - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.	- Trẻ chơi

<p>* CTD: Chơi với bể cát và nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với bể cát và nước. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

TUẦN 4:**Chủ đề nhánh: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/4 đến ngày 24/4/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT20*. Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc.
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT35*. Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ khi được người lớn nhắc nhở.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của đèn xanh, đèn đỏ
- Trẻ biết bò thấp bằng hai bàn tay và hai cẳng chân trong đường dích dắc mà không bò lệch ra ngoài.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ “Con tàu”
- Cung cấp về màu sắc cho trẻ.
- Trẻ biết gọi tên sản phẩm của mình.
- Trẻ biết xếp sát, cạnh, nối tiếp nhau.
- Trả lời được một số câu hỏi của cô to, rõ ràng.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Luyện vận động khéo léo của đôi tay, chân không dẫm vào vạch
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ có kỹ năng xếp thành tàu hỏa

- Trẻ có kỹ năng cầm khối, xếp sát, cạnh, nối tiếp nhau.
- Phát triển vận động tinh các ngón tay cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ có nề nếp học tập ngoan.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh về ông, bà...
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng dầu nhớt
- Góc HĐVĐV: Xếp gara ô tô
- Góc học tập: Trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường sắt
- Góc nghệ thuật: Dán tàu hỏa
- Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc cây

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ, trò chơi nấu ăn, chăm sóc cây
- Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “Cái gì đây ?” “Làm gì ?” “Thế nào ?”
- Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy, hoặc cất đúng 1 số đồ dùng theo yêu cầu
- Trẻ thích xếp hình xếp hình gara ô tô, nấu ăn và xem tranh, chăm sóc cây xanh.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- khu vực nấu ăn, xây dựng, bàn ánh sáng điệu kỳ

- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi nấu ăn; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; một số loại tranh về các loại phương các loại phương tiện giao thông đường bộ; các loại ô tô; một số đồ dùng để xếp gara.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang nấu món gì? Âm dùng để làm gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp gara như thế nào?

+ Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Con xếp ô tô như thế nào?

+ Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì đây? Đây là các loại phương tiện giao thông đường gì? Con sẽ dán PT gì?...

+ Đến khu vực TN: Các con đang làm gì vậy? Tưới nước cho cây có tác dụng gì?...

- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 20 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Đèn xanh, đèn đỏ**

- **Trò chơi: Làm theo tín hiệu**

1. Mục đích-yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của đèn xanh, đèn đỏ.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết luật giao thông.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: Biển đèn xanh, đèn đỏ, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Đi xe đạp. + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về xe gì? => Bài hát nói về xe đạp và bé. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p>	<p>Trẻ đọc Đi xe đạp Xe đạp Trẻ lắng nghe</p>

<p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Đèn xanh, đèn đỏ.</p> <p>* Đèn xanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trón cô, trón cô”. - Cô xuất hiện biển tín hiệu “Đèn xanh” và hỏi trẻ - Cô có cái gì đây? - À đúng rồi đây là đèn xanh đây. - Cô nói từ “Đèn xanh” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Đèn xanh” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. <p>+ Đèn xanh có dạng hình gì?</p> <p>+ Khi đèn xanh bật thì chúng mình phải như thế nào?</p> <p>=> Đây là đèn tín hiệu giao thông đèn xanh có dạng hình tròn, khi đèn xanh bật thì chúng mình được phép đi.</p> <p>* Đèn đỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện biển tín hiệu đèn đỏ và hỏi trẻ <p>+ Cô có cái gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói từ “Đèn đỏ” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Đèn đỏ” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. <p>+ Đèn xanh có dạng hình gì?</p> <p>+ Khi đèn đỏ bật thì chúng mình phải như thế nào?</p> <p>=> Đây là đèn tín hiệu giao thông đèn đỏ có dạng hình tròn, khi đèn đỏ bật thì chúng mình phải dừng lại.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con bài học gì?</p> <p>* Trò chơi: Làm theo tín hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Đèn xanh</p> <p>Trẻ nghe Trẻ nói</p> <p>Tai lái, yên, bánh xe Hình tròn Được đi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Đèn đỏ Lắng nghe Trẻ nói</p> <p>Hình tròn Dừng lại</p> <p>Đèn xanh, đèn đỏ</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Làm theo tín hiệu</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động: NBTN tàu hỏa tại thư viện

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên “tàu hỏa”
- Biết một số đặc điểm nổi bật của tàu hỏa như có nhiều toa, chạy trên đường ray, kêu “xình xịch”
- Biết tàu hỏa là phương tiện giao thông đường sắt
- Phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định
- Luyện kỹ năng nói rõ từ “tàu hỏa”, “toa tàu”, “đường ray”

-Rèn khả năng trả lời câu hỏi đơn giản của cô

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Không gian thư viện gọn gàng, yên tĩnh

-Sách tranh có hình ảnh tàu hỏa

-Mô hình tàu hỏa hoặc đồ chơi tàu hỏa

-Video hoặc âm thanh tiếng tàu chạy

-Thẻ hình tàu hỏa

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn trong khu vực thư viện</p> <p>-Cô mở âm thanh tiếng tàu chạy “xình xịch” và hỏi trẻ nghe thấy âm thanh gì</p> <p>-Cô trò chuyện nhẹ nhàng dẫn dắt vào bài “Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu về tàu hỏa nhé”</p> <p>2. Hoạt động nhận biết tập nói</p> <p>-Cô đưa hình ảnh hoặc mô hình tàu hỏa cho trẻ quan sát</p> <p>-Cô hỏi trẻ đây là gì và gợi ý để trẻ trả lời “tàu hỏa”</p> <p>-Cô phát âm rõ ràng “tàu hỏa” và cho trẻ lặp lại nhiều lần</p> <p>-Cô giới thiệu đặc điểm:</p> <p>+Tàu hỏa có nhiều toa nối lại với nhau</p> <p>+Tàu chạy trên đường ray</p> <p>+Khi chạy tàu kêu “xình xịch”</p> <p>-Cô đặt câu hỏi:</p> <p>+Tàu hỏa chạy ở đâu?</p> <p>+Tàu hỏa kêu như thế nào?</p> <p>+Tàu có mấy toa? (khuyến khích trẻ quan sát và trả lời đơn giản)</p> <p>-Cô cho trẻ xem sách tranh về tàu hỏa trong thư viện</p> <p>-Hướng dẫn trẻ lật sách nhẹ nhàng và chỉ vào hình tàu</p> <p>*Trò chơi củng cố:</p> <p>Trò chơi 1 “Tàu hỏa chạy”</p> <p>-Cô và trẻ xếp thành hàng, tay đặt lên vai nhau làm đoàn tàu</p> <p>-Khi cô nói “tàu chạy” trẻ di chuyển và phát âm “xình xịch”</p> <p>-Khi cô nói “tàu dừng” trẻ đứng lại</p> <p>Trò chơi 2: “Chọn đúng hình”</p> <p>-Cô đưa ra nhiều hình phương tiện khác nhau</p> <p>-Trẻ chọn hình tàu hỏa theo yêu cầu của cô</p> <p>3.Hoạt động 3.. Kết thúc</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

-Cô nhận xét, khen ngợi trẻ -Nhắc trẻ giữ gìn sách trong thư viện -Cho trẻ hát hoặc vận động nhẹ bài về phương tiện giao thông	
--	--

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm.</p> <p>-Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>-Cô đọc mẫu</p> <p>+Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn.</p> <p>Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo.</p> <p>Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô.</p> <p>+ Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Trẻ đọc</p>

<p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trở chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại. -Trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p>	- Trẻ chơi
<p>3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	-Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 21 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m)

- TC: Bạn nào nhanh

1. Mục đích- yêu cầu

a.Kiến thức

-Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném về phía trước

b.Kỹ năng

-Rèn luyện sự khéo léo của tay, phát triển cơ tay và khả năng phối hợp vận động

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn khi thực hiện

2. Chuẩn bị

-Bóng nhỏ đủ cho trẻ

-Vạch chuẩn hoặc điểm mốc cách trẻ khoảng 1,2m

-Sân tập sạch sẽ, an toàn

3.Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định –gây hứng thú -Cô trò chuyện với trẻ về PTGT -Kiểm tra sức khỏe trẻ</p>	-Trẻ trò chuyện cùng cô
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung a. Khởi động - Cô và trẻ cùng hát bài “Em tập lái ô tô” và đi ra ngoài sân. Vừa hát vừa đi thành vòng tròn với các kiểu đi. -></p>	-Trẻ khởi động

<p>chuyên đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>b Trọng động</p> <p>*Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các ĐT trên nền nhạc “Đi xe đạp” - Cơ tay – bả vai: 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (3 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: Nghiêng người sang 2 bên phải, trái(2 lần 4 nhịp) - Chân: Ngồi xuống, đứng lên(2 lần 4 nhịp) <p>*VĐCB: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Ném xa bằng một tay lên phía trước (khoảng 1,2m) - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Cô đứng trước vạch, cầm bóng bằng một tay, đưa tay ra sau rồi ném mạnh về phía trước xong cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>c. Trò chơi: Bạn nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào nhanh - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. - Cô động viên trẻ, khen trẻ. <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>* Hồi tĩnh: Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét-tuyên dương trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại cùng cô -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ QS và lắng nghe -Trẻ tập -Trẻ tập -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Trẻ trả lời -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện.
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Dạo chơi sân trường

- TCVD: Bịt mắt

- CTD: Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khỏe - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Dạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cơ thể khoan khoái, dễ chịu các con phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhật hoa, lá về làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: GD TCKNH “Kỹ năng ngồi xe an toàn”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết khi ngồi xe phải ngồi ngay ngắn, ôm người lớn.
- Biết không thò đầu, tay ra ngoài khi ngồi trên xe.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và thực hành hành vi đúng khi ngồi xe.
- Biết làm theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Hình thành ý thức giữ an toàn cho bản thân.

2. Chuẩn bị

- Mô hình xe máy/ô tô (hoặc ghế xếp giả làm xe).
- Tranh ảnh bé ngồi xe đúng – sai.
- Mũ bảo hiểm

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Mở đầu – Gây hứng thú</p> <p>-Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+Hôm nay ai được bố mẹ chở đi học bằng xe máy?</p> <p>+Khi ngồi trên xe, nếu ngồi không đúng sẽ rất nguy hiểm đấy. Hôm nay cô dạy các con cách ngồi xe an toàn nhé!</p> <p>*Hoạt động 2. Hoạt động chính – Hình thành kỹ năng</p> <p>* Quan sát – Đàm thoại</p> <p>-Cô cho trẻ xem tranh đúng – sai</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Bạn trong tranh đang làm gì?</p> <p>+Bạn ngồi như vậy có an toàn không?</p> <p>- Cô chốt:</p> <p>+Ngồi ngay ngắn là đúng</p> <p>+Thò tay, quay ngang là không an toàn</p> <p>* Cô hướng dẫn kỹ năng</p> <p>-Cô làm mẫu + nói: Khi ngồi xe, các con ngồi ngay ngắn, hai tay ôm vào người lớn. Không thò đầu, không thò tay ra ngoài. Ngồi yên, không đùa nghịch.”</p> <p>- Cô có thể đội mũ bảo hiểm minh họa</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Cô mời từng trẻ lên thực hành:</p> <p>+Ngồi lên “xe” (ghế)</p> <p>+Ôm cô hoặc bạn phía trước</p> <p>-Cô nhận xét – sửa sai:</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Ngồi xe đúng cách”</p> <p>-Cô nói:</p> <p>Khi cô nói ‘lên xe’ – các con ngồi ngay ngắn</p> <p>Khi cô nói ‘đi nhanh’ – các con ôm chặt</p> <p>Khi cô nói ‘nguy hiểm’ – các con ngồi im nhé!”</p> <p>→ Tạo không khí vui vẻ, dễ nhớ</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ xem tranh</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ chơi</p>

<p>*Hồi tĩnh Cho trẻ đứng dậy, vận động nhẹ: “Chúng mình cùng thả lỏng cơ thể nào...”</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô củng cố: +Khi ngồi xe phải làm gì? → Trẻ trả lời -Cô nhắc lại: Ngồi ngay ngắn, ôm người lớn, không đùa nghịch. -Cô khen trẻ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
---	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 22 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HDVDV: Xếp tàu hỏa

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Cung cấp về màu sắc cho trẻ.
- Trẻ biết xếp nối tiếp nhau.
- Trả lời được một số câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng xếp thành tàu hỏa
- Trẻ có kỹ năng cầm khối, xếp nối tiếp nhau.
- Phát triển vận động tinh các ngón tay cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hoạt động với đồ vật một cách tích cực, hứng thú, chủ động.
- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ có nề nếp học tập ngoan.
- Thỏa mãn nhu cầu hoạt động với đồ vật của trẻ.

2.Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô
- + Nhạc bài hát: Một đoàn tàu; bài thơ con tàu
- + Rổ đựng: Khối gỗ vuông, chữ nhật
- + Mẫu của cô.
- Đồ dùng của trẻ:

+ Mỗi trẻ một rô dựng 3 khối chữ nhật + 1 khối vuông

+ Trang phục của trẻ gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và VĐ theo bài hát: “Một đoàn tàu” - Chúng mình vừa hát và vận động theo bài hát gì? - À đúng rồi! Đó là bài hát: Một đoàn tàu của nhạc sĩ: Mộng Lân - Ai giỏi cho cô biết Tàu hoả là PT giao thông gì? - À đúng rồi! Tàu hoả là phương tiện giao thông đường sắt đấy. - Khi ngồi trên tàu phải ngồi như thế nào? - À đúng rồi! Khi ngồi trên tàu và ngồi trên các phương tiện khác như ô tô, xe máy phải ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch, không thò đầu ra cửa không sẽ xảy ra tai nạn các con nhớ chưa nào. <p>Hoạt động 2: Xếp tàu hoả</p> <p>* Quan sát mẫu (Quan sát tàu hoả)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu thơ: “Con tàu xanh xanh Nó chạy nhanh nhanh Còi reo vui quá U u u u” - Cô có gì đây? - Cô cho cả lớp nói: “Đây là tàu hoả ạ” - Đây là gì? - Đầu tàu có màu gì? - Đây là gì? - Toa tàu có màu gì? - Cô khẳng định lại, Đúng rồi đây là tàu hoả màu vàng và màu xanh, đầu tàu là 1 khối vuông màu vàng, các toa tàu là khối chữ nhật màu xanh được xếp sát cạnh và trùng khít nhau tạo thành tàu hoả <p>* Cô xếp mẫu lần 1 và giải thích cách xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có muốn xếp được tàu hoả đẹp giống của cô không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát vận động cùng cô - Bài hát: Một đoàn tàu ạ - Đường sắt ạ - Ngồi ngay ngắn ạ - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý lắng nghe - Tàu hoả ạ - Cả lớp nói: “Đây là tàu hoả ạ” - Đầu tàu ạ - Màu vàng ạ - Trẻ trả lời

<p>- Để xếp được tàu hoả các con hãy quan sát cô xếp mẫu nhé!</p> <p>- Cô đã chuẩn bị các khối nhựa hình vuông và hình chữ nhật để xếp tàu hoả.</p> <p>- Cô dùng tay phải cầm khối vuông màu vàng đặt xuống để làm đầu tàu, cô lại lấy khối chữ nhật màu xanh đặt sát cạnh, nối tiếp với đầu tàu để làm toa tàu thứ nhất, tiếp tục cô lấy khối chữ nhật màu xanh đặt sát cạnh và nối tiếp với toa tàu thứ nhất để làm toa tàu thứ 2, cô xếp toa tàu thứ 3 cũng đặt sát cạnh và nối tiếp với toa tàu thứ 2. Vậy là cô đã xếp xong tàu hoả rồi!</p> <p>* Cô xếp mẫu lần 2 và hỏi trẻ cách xếp</p> <p>- Cô đã xếp được gì đây?</p> <p>- Cô xếp tàu hoả bằng gì các con?</p> <p>- À đúng rồi! Cô xếp tàu hoả bằng khối nhựa hình vuông và hình chữ nhật</p> <p>- Cô dùng tay nào để lấy khối? À cô dùng tay phải lấy khối vuông màu gì đây? Để làm gì? À đúng rồi! Lấy khối vuông màu vàng đặt xuống để làm đầu tàu, cô lại lấy tiếp khối gì nữa nhỉ, à khối chữ nhật màu xanh để làm toa tàu, cô đặt như thế nào, à cô đặt sát cạnh và nối tiếp với đầu tàu để làm toa tàu, cứ tiếp tục như vậy cô lấy tiếp khối chữ nhật nữa và cũng xếp sát cạnh để làm toa tàu tiếp theo. Cô đã xếp được gì đây rồi? Các con có muốn xếp tàu hoả không?</p> <p>*Trẻ thực hiện</p> <p>- Các con hãy ngồi ngoan khoanh chân đẹp nào. Vừa rồi cô đã tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ dùng rồi các con hãy lấy rổ ra đằng trước của mình để thi đua nhau xếp tàu hoả nào.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện</p> <p>- Cô bao quát động viên, khích lệ trẻ xếp</p> <p>- Cháu nào chưa xếp được cô đến hướng dẫn trẻ xếp</p> <p>- Trẻ xếp xong cô hỏi trẻ.</p> <p>+ Con xếp được gì đây?</p> <p>+ Đây là gì? Đầu tàu có màu gì?</p> <p>+ Đây là gì? Toa tàu có màu gì?</p>	<p>- Quan sát cô xếp và nghe cô giải thích</p> <p>- Tàu hoả ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
--	--

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên và công dụng của cốc và nước uống
- Trẻ hiểu việc tự uống nước giúp cơ thể khỏe mạnh và rèn luyện sự tự lập
- Trẻ biết tự lấy cốc, cầm cốc và uống nước đúng cách
- Trẻ biết di chuyển cẩn thận, tránh làm đổ nước
- Trẻ biết đặt cốc trở lại đúng vị trí sau khi uống
- Trẻ thích tự thực hiện, hứng thú rèn luyện kỹ năng tự phục vụ
- Trẻ biết quan sát bạn và chờ lượt một cách trật tự
- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh khi uống nước

2. Chuẩn bị

- Cốc inox an toàn cho trẻ
- Khay đựng cốc
- Nước uống cho trẻ
- Mô hình hoặc cốc mẫu để cô làm mẫu
- Khăn lau để dọn nếu trẻ làm đổ nước

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định và tạo hứng thú</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về việc uống nước hàng ngày và tầm quan trọng của việc tự lấy cốc và uống nước đúng cách + Hôm nay ai muốn tự lấy cốc uống nước và khuyến khích trẻ quan sát bạn thực hành</p> <p>2. Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <p>- Cô đưa cốc và mô hình nước để trẻ quan sát - Cô làm mẫu cách lấy cốc từ khay, cầm cốc bằng hai tay hoặc một tay tùy độ tuổi, di chuyển cẩn thận đến vị trí uống - Cô hướng dẫn trẻ cách nghiêng cốc nhẹ nhàng để uống nước mà không bị tràn. - Cô nhắc trẻ đặt cốc trở lại đúng vị trí sau khi uống</p> <p>3. Hoạt động 3: Luyện tập và củng cố</p> <p>- Cô cho trẻ lần lượt tự lấy cốc và uống nước theo hướng dẫn - Cô quan sát và chỉnh sửa những trẻ cầm cốc chưa đúng hoặc rót nước quá nhanh. - Cô khen trẻ thực hiện đúng và nhắc lại các bước uống nước an toàn - Cô kết thúc nhắc trẻ cần tự lấy cốc và uống nước đúng cách mỗi ngày</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ QS</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 23 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Thơ: “Con tàu”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về các phương tiện giao thông.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Đoàn tàu nhỏ xíu”, lô tô 1 số hình ảnh về các phương tiện giao thông.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Đoàn tàu nhỏ xíu”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về xe gì? - Bài hát nói về các bạn làm đoàn tàu! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>2. Đọc thơ: Con tàu.</p> <p>a. Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. <p>b. Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về cái gì? + Con tàu kêu như thế nào? + Tác giả miêu tả con tàu màu gì? + Con tàu chạy như nào? + Còi tàu kêu như nào? <p>=> Giảng giải: Bài thơ nói về con tàu màu xanh, tàu chạy thì kêu xình xịch, tàu chạy rất nhanh và tiếng còi kêu u.. u...u.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần 	<p>Trẻ hát cùng cô Đoàn tàu nhỏ xíu Đoàn tàu</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Con tàu Con tàu Xình xịch Màu xanh Chạy nhanh ạ U..u..u</p> <p>Trẻ đọc</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Cô vừa dạy các con bài thơ gì? * Trò chơi: BẠN NÀO NHANH. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi + Các con vừa chơi trò chơi gì? * Kết thúc: - Nhận xét, cho trẻ ra chơi. 	<p>Con tàu</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Bạn nào nhanh</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
---	--

II. Hoạt động dạy ngoài trời

- HĐCCĐ: Nhặt lá cây, chăm sóc cây

- TCVD: Lăn bóng

- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Rửa tay-lau mặt

-TCVD: Đi cầu, đi quán

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tầm quan trọng của việc rửa tay và lau mặt sạch sẽ
- Trẻ nhận biết các bước cơ bản để rửa tay và lau mặt
- Trẻ biết tự thực hiện rửa tay đúng cách theo trình tự
- Trẻ biết lau mặt bằng khăn sạch, không bị bẩn
- Trẻ thực hiện đúng và an toàn
- Trẻ hứng thú tham gia, chủ động rèn luyện vệ sinh cá nhân
- Trẻ hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh hằng ngày

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay an toàn cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau tay, khăn mặt
- Thẻ minh họa các bước rửa tay và lau mặt
- Cầu thang bằng hoặc vạch kẻ trên sàn mô phỏng cầu
- Quán nhỏ (có thể dùng hộp, ghế, hoặc rào mềm)
- Sân chơi an toàn, không vật cản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô ôn định trẻ tại khu vực rửa tay 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện

<p>-Cô trò chuyện về việc rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi và tầm quan trọng của lau mặt sạch sẽ.</p> <p>-Các con có muốn tự thực hiện rửa tay và lau mặt không?</p> <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <p>-Cô giới thiệu bồn rửa tay, xà phòng và khăn lau mặt</p> <p>-Cô làm mẫu các bước rửa tay: làm ướt tay, xà phòng, chà kỹ các ngón, rửa sạch và lau bằng khăn</p> <p>-Cô hướng dẫn trẻ lau mặt đúng cách, nhẹ nhàng</p> <p>-Cô nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm nước văng ra sàn</p> <p>* Luyện tập và củng cố</p> <p>-Cô cho trẻ lần lượt tự thực hiện rửa tay và lau mặt theo hướng dẫn</p> <p>-Cô khen trẻ hoàn thành đúng, nhắc lại lợi ích của việc rửa tay và lau mặt</p> <p>* Trò chơi vận động: Đi cầu, đi quán</p> <p>-Cô giới thiệu, HD trẻ chơi TC và nhắc trẻ chơi an toàn</p> <p>-Cô làm mẫu cách đi trên cầu thăng bằng hoặc đường hẹp, giơ tay để giữ thăng bằng</p> <p>-Cô giới thiệu cách đi vào quán, dừng đúng chỗ, tránh va chạm với bạn</p> <p>-Cô nhắc trẻ lần lượt đi, chờ lượt và di chuyển nhẹ nhàng</p> <p>-Cô cho trẻ lần lượt tham gia đi cầu và đi quán</p> <p>-Cô QS và chỉnh sửa những trẻ chưa giữ thăng bằng tốt</p> <p>-Cô khen trẻ chơi vui, tuân thủ luật, nhắc trẻ giữ an toàn khi vận động</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc: Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng, ổn định và chuẩn bị chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 24 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: **Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, vận động nhẹ nhàng theo lời bài hát.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết về tết và yêu mùa xuân.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Đi xe đạp, Đèn xanh đèn đỏ, Tập lái ô tô” máy tính, loa.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.</p> <p>+ Các con đã được cô dạy những bài hát gì?</p> <p>- Có nhiều bài hát nói về các con vật rất hay. Hôm nay cô sẽ cho các con biểu diễn tài năng của mình với những bài hát chúng mình đã học nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Biểu diễn văn nghệ</p> <p>- Tham gia buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay có các ban nhạc “thỏ nâu, đồ re mí, sao vàng”, sẽ trải qua các tiết mục rất đáng yêu đó là tiết mục “Đi xe đạp, Đèn xanh đèn đỏ, Tập lái ô tô”.</p> <p>- Bài đầu tiên xin mời tất cả các ban nhạc cùng thể hiện.</p> <p>- Cô cho cả lớp hát bài “Đi xe đạp”.</p> <p>- Các ban nhạc vừa biểu diễn bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Mời ban nhạc “thỏ nâu” thể hiện tiết mục thứ 2 “Đèn xanh đèn đỏ”.</p> <p>+ Ban nhạc thỏ nâu vừa thể hiện bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Mời ban nhạc “Sao vàng” thể hiện tiết mục thứ 3 “Tập lái ô tô”.</p> <p>+ Ban nhạc sao vàng vừa thể hiện bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Cô vừa cho các biểu diễn gì?</p> <p>* Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>--Trẻ kể</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Đi xe đạp</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Đèn xanh đèn đỏ</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Tập lái ô tô</p> <p>-Biểu diễn văn nghệ</p> <p>-Trẻ ra chơi</p>

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khoẻ của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khoẻ của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi

3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.	- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2. Liên hoan văn nghệ - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.	- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
3. Hoạt động 3. Bình bầu bé ngoan - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.	- Trẻ thực hiện

4. Hoạt động 4: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 16 tháng 3 năm 2026

TM. NHÀ TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài